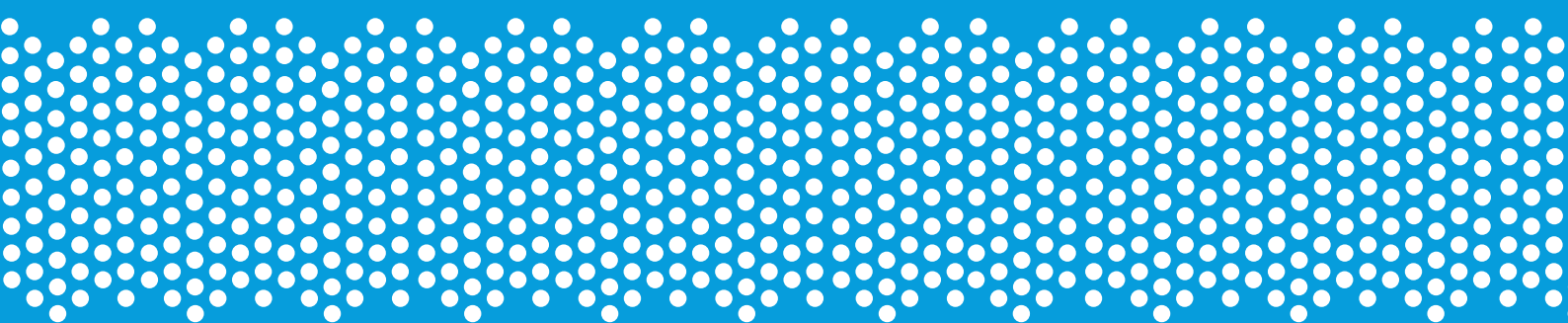




HƯỚNG DẪN

về phòng ngừa và ứng phó với
bạo lực đối với phụ nữ
ở các trường đại học



Planet 50-50 by 2030
Step It Up for Gender Equality

HƯỚNG DẪN
**VỀ PHÒNG NGỪA VÀ
ỨNG PHÓ VỚI BẠO LỰC
ĐỐI VỚI PHỤ NỮ Ở
CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC**



**BAN PHỤ TRÁCH CÁC VẤN ĐỀ CHẤM DỨT BẠO LỰC
ĐỐI VỚI PHỤ NỮ UN WOMEN
New York, tháng 12 năm 2018**

© 2018 UN Women. Bảo lưu mọi quyền.

Do Ban phụ trách các vấn đề chấm dứt bạo lực
đối với phụ nữ của UN Women phát hành
Biên tập: Kelly O'Neill
Điều phối phát hành: Alethia Jimenez Garcia
Thiết kế: Linda Luo
In ấn: GSB Printing



LỜI CẢM ƠN

Chúng tôi đã không thể hoàn thành cuốn Hướng dẫn này nếu không có các yếu tố sau:

- Sự dũng cảm của nhiều phụ nữ và trẻ em gái trải qua bạo lực, những người đã lên tiếng chia sẻ về các trải nghiệm của mình.
- Các nhà hoạt động, đặc biệt từ các tổ chức hoạt động vì phụ nữ trên khắp thế giới, những người đã vận động cho: công tác cung cấp dịch vụ và hỗ trợ phù hợp dành cho phụ nữ trải qua bạo lực, đặc biệt trong bối cảnh các trường đại học; biện pháp cải cách luật pháp và hành chính buộc người gây bạo lực gây bạo lực phải chịu trách nhiệm và các hoạt động can thiệp phòng ngừa bạo lực đối với phụ nữ.
- Nỗ lực của các trường đại học trong việc thực hiện mục tiêu chấm dứt bạo lực đối với phụ nữ thông qua các chính sách và chương trình tại các cơ sở của trường đại học cũng như các khu vực xung quanh.
- Cam kết của UN Women, đặc biệt là cam kết của các văn phòng quốc gia tại Bangladesh, Colombia, Mexico, Mozambique, Philippines và Việt Nam và Ban phụ trách các vấn đề chấm dứt bạo lực đối với phụ nữ (EVAW) tại trụ sở chính, bao gồm Kalliope Mingeirou, Juncal Plazaola-Castano và Alethia Jimenez Garcia phụ trách điều phối và đóng góp vào việc xây dựng tài liệu này. Các thành viên khác của Ban EVAW đã đóng góp chuyên môn gồm có Philippe Lust-Bianchi, Laura Capobianco, Dina Deligiorgis, Caroline Meenagh, và Noha Zaghloul, cũng như cán bộ tư vấn và thực tập: Robyn Yaker, Dania Al Rashed Al Humaid,

Sarah Fraser, Emma Goldberg, Gulika Reddy và Briana Yerbury vì đã tham gia nghiên cứu và đóng góp để hoàn thành tài liệu này.

- Các ý kiến đóng góp từ nhiều chuyên gia trong lĩnh vực này: Nina Cummings, Điều phối viên phòng ngừa tấn công tình dục thuộc Đại học Cornell; Judith Greiman, Phó Chánh văn phòng Chủ tịch, Phó chủ tịch cấp cao phụ trách Quan hệ chính phủ và cộng đồng của trường Đại học Stony Brook; Marjolie Leonard, Giám đốc phụ trách các vấn đề liên quan đến Tiêu mục IX của trường Đại học Stony Brook; Sheetal Ranjan, Phó giáo sư Khoa Xã hội học và Tư pháp hình sự trường Đại học William Paterson, Giám đốc ngân sách tài trợ cho Chương trình phòng ngừa bạo lực tại trường đại học; Meredith Smith, Trợ lý hiệu trưởng phụ trách các vấn đề về Tiêu mục IX và Văn phòng tuân thủ Clery về các vấn đề học thuật và Hiệu trưởng trường Đại học Tulane, cũng như Chelsea Ullman, Trợ lý chính sách trường Đại học George Washington, Viện Phụ nữ Toàn cầu.

- Các cá nhân sau đây đảm nhiệm nhiệm vụ tổng hợp rà soát tài liệu hướng dẫn này: Carla Moore, Giảng viên khoa Nghiên cứu Giới và Phát triển, Đại học West Indies; TS. Helen Mott, chuyên gia tư vấn về Quyền của Phụ nữ và phòng ngừa quấy rối tình dục và bạo lực tình dục; Elizabeth Sheehy, Giáo sư Luật tại trường Đại học Ottawa và TS. Jennifer A. Wagman, Trợ lý Giáo sư, trường Đại học California.

MỤC LỤC

LỜI CẢM ƠN	4
1 GIỚI THIỆU	5
2 MỤC ĐÍCH VÀ PHẠM VI	7
3 NGUYÊN TẮC VÀ CHỈ ĐẠO	8
4 CAM KẾT VÀ TRÁCH NHIỆM QUỐC TẾ, KHU VỰC VÀ QUỐC GIA	11
4.1. Khung pháp lý quốc tế và khu vực	11
4.2. Trách nhiệm của các cơ quan tham gia	12
5 CÁC CÂN NHẮC CHÍNH	14
HÀNH ĐỘNG GIẢI QUYẾT BẠO LỰC TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC - 10 HÀNH ĐỘNG THIẾT YẾU	15
Hành động 1: Đánh giá tình hình	15
Hành động 2: Ban hành chính sách	18
Hành động 3: Phân công cán bộ điều phối của trường chuyên trách công tác giải quyết bạo lực đối với phụ nữ	20
Hành động 4: Ban hành các quy trình quy định chi tiết các thủ tục	20
Hành động 5: Các biện pháp tạm thời và hỗ trợ	22
Hành động 6: Cơ chế giám sát và đánh giá	24

Hành động 7: Có ngân sách chuyên biệt	24
Hành động 8: Cung cấp dịch vụ thiết yếu	25
Hành động 9: Các chương trình với người chứng kiến và nâng cao nhận thức	27
Hành động 10: Thúc đẩy các mối quan hệ mang tính tôn trọng và thách thức nam tính độc hại 31	
7 KẾT LUẬN	33
TÀI LIỆU THAM KHẢO	35
BẢNG THUẬT NGỮ	37

1. GIỚI THIỆU

Mặc dù các quốc gia đã có những tiến bộ trong thực hiện cam kết và nỗ lực chấm dứt mọi hình thức bạo lực đối với phụ nữ (BLPN), nhưng một trong ba phụ nữ trên toàn thế giới cho biết đã từng trải qua bạo lực thể xác và/hoặc tình dục ít nhất một lần trong đời, chủ yếu là do bạn tình gây ra (WHO và các cơ quan khác, 2013). Nhiều tiến bộ cũng đã được thực hiện trong lĩnh vực luật pháp và chính sách, cũng như trong việc cải thiện dịch vụ cho những người trải qua bạo lực. Công tác phòng ngừa và nhu cầu giải quyết các nguyên nhân gốc rễ của vấn đề cũng ngày càng được tập trung hơn (CSW 57, 2013). Tuy nhiên, thách thức quan trọng nhất vẫn là sự tồn tại các thái độ, chuẩn mực và hành vi gây ra những định kiến tiêu cực và tình trạng chấp nhận bạo lực đối với phụ nữ.

Chương trình nghị sự 2030 về Phát triển Bền vững cam kết thực hiện các mục tiêu bình đẳng giới và trao quyền cho tất cả phụ nữ và trẻ em gái (Mục tiêu 5) thông qua việc chấm dứt mọi hình thức bạo lực đối với tất cả phụ nữ và trẻ em gái (Chỉ tiêu 5.2), bảo đảm các thành phố và định cư con người an toàn (Mục tiêu 11) thông qua việc xây dựng các không gian công cộng an toàn, bao trùm và dễ tiếp cận dành cho phụ nữ và trẻ em gái (Chỉ tiêu 11.7) và xây dựng xã hội bình yên và bao trùm (Mục tiêu 16) (Đại Hội đồng Liên hiệp quốc, 2015). Chương trình nghị sự này ghi nhận rằng bạo lực ảnh hưởng đến phụ nữ và trẻ em gái thuộc mọi lứa tuổi trong cả đời sống riêng tư và công cộng. Các rủi ro và loại bạo lực mà phụ nữ và trẻ em gái phải chịu thay đổi trong suốt cuộc đời của họ khi các mối quan hệ và môi trường của họ thay đổi. Môi trường đại học¹ cũng phát sinh nhiều rủi ro riêng cho phụ nữ bao gồm tiếp xúc và trải nghiệm các hành vi như tấn công tình dục, rình rập, bạo lực do bạn tình gây ra/ bạo lực hèn hò và quấy rối tình dục. Chính vì vậy, cần có các chiến lược cụ thể để giải quyết BLPN, bao gồm cả việc buộc người gây bạo lực phải chịu trách nhiệm.

Nhiệm vụ xóa bỏ tất cả mọi hình thức bạo lực đối với phụ nữ là một phần cốt lõi trong sứ mệnh của UN Women nhằm thực hiện mục tiêu bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ. Phù hợp với Kế hoạch chiến lược 2018-2021 của tổ chức, bao gồm một lĩnh vực ưu tiên nhằm xóa bỏ mọi hình thức bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái,

UN Women cũng cam kết hoạt động cùng với các trường đại học và các đối tác khác giải quyết tình trạng BLPN và thúc đẩy bình đẳng giới tại khuôn viên của các trường đại học cũng như ở các khu vực xung quanh trên khắp thế giới, trong đó có thông qua các sáng kiến cụ thể, chẳng hạn như sáng kiến TÁC ĐỘNG HeForShe 10x10x10.²

Mặc dù BLPN tại các trường đại học từ lâu đã nghiêm trọng và phổ biến, nhưng gần đây tình trạng này đã bắt đầu thu hút sự chú ý ngày càng tăng trên các phương tiện truyền thông và giữa các nhân viên và sinh viên đại học. Thực tế này đã thúc đẩy các sáng kiến cụ thể để hiểu và giải quyết vấn đề bạo lực trong bối cảnh trường đại học. Những sáng kiến như vậy là rất quan trọng vì các trường đại học có thể hoạt động với tư cách các tổ chức chủ chốt trong công tác xóa bỏ và ngăn chặn bạo lực đối với phụ nữ, thiết lập các chuẩn mực có thể mang lại ảnh hưởng xã hội rộng rãi hơn.

Các bằng chứng có được từ nghiên cứu và các bằng chứng qua các giai thoại kể lại cho thấy BLPN là một vấn đề nghiêm trọng tại các trường đại học trên thế giới. Các chuyên gia tin rằng hầu hết các vụ bạo lực đều không được trình báo. Các bằng chứng nghiên cứu này rất thuyết phục và đáng báo động:

- Báo cáo năm 2014 của Bộ Tư pháp Hoa Kỳ, sử dụng dữ liệu từ các năm 1995-2013, đã ước tính rằng 80% số người đã bị hiếp dâm hoặc tấn công tình dục trong phạm vi khuôn viên của các

trường đại học đã không trình báo vụ việc với cảnh sát (Cục Thống kê Tư pháp, 2014).

- 23% sinh viên nữ đang học tại các trường đại học trình báo đã từng bị tấn công tình dục hoặc hành vi tình dục sai trái trong một cuộc khảo sát trên 27 trường đại học ở Hoa Kỳ vào năm 2015. Tỷ lệ trình báo vụ việc cho các cán bộ trường học, cơ quan thực thi pháp luật hoặc các cơ quan khác dao động từ 5% đến 28%, tùy theo từng hành vi bạo lực cụ thể (Cantor và những người khác, 2015).
- Trung bình 7,4% sinh viên nữ tại 9 trường đại học ở Hoa Kỳ đã trải nghiệm các hành vi xâm hại thể chất hoặc tấn công tình dục do bạn tình gây ra trong năm học 2014/2015 (Krebs và những người khác, 2016).
- 76% các sinh viên nữ tại 8 trường đại học ở Bangladesh trình báo bị quấy rối tình dục (UN Women, 2013).
- Cuộc điều tra quốc gia cho thấy 51% sinh viên tại Úc đã bị quấy rối tình dục ít nhất một lần trong năm 2016 và 6,9% sinh viên bị tấn công tình dục ít nhất một lần trong năm 2015 hoặc 2016 (Hãng tin ABC, 2017).
- 62% sinh viên đã chứng kiến hoặc trải nghiệm một số hình thức bạo lực trên cơ sở giới tại các trường đại học ở Tây Ban Nha (Valls và những người khác, 2016).
- 70% phụ nữ tại Trường Đại học Cairo bị quấy rối tình dục trong năm 2015 (Ali và Abdunnasser, 2015).

Các tác động tiêu cực của BLPN - đối với sức khỏe thể chất, tinh thần và cảm xúc của người trải qua bạo lực là khá rõ ràng.³ Trong môi trường đại học, các hậu quả này còn kết hợp với các điều kiện riêng biệt của cuộc sống tại các trường đại học. Những người trải qua bạo lực có thể phải đối mặt với các thách thức liên quan đến việc họ sống gần

với người gây bạo lực, học cùng lớp hoặc cùng sử dụng các không gian khác với người gây bạo lực, thành tích học tập sa sút, khó khăn về tài chính khi buộc phải nghỉ học, khó khăn trong việc duy trì tình trạng ẩn danh và các nhiệm vụ xã hội xung quanh trường học, sử dụng chất có cồn và nhiều thách thức khác nữa (Bộ Tư pháp Hoa Kỳ, 2014). Ngoài các tác động đối với người trải qua bạo lực, thì tình trạng bạo lực như vậy cũng có những tác động ghê gớm đối với chính trường đại học và cộng đồng trong khuôn viên trường. Các biện pháp phòng ngừa và ứng phó không đầy đủ đối với bạo lực như vậy sẽ càng kéo dài vấn đề, khiến các sinh viên khác gặp nguy hiểm. Hơn nữa, ứng phó không đầy đủ truyền tải thông điệp rằng hành vi bạo lực đó được dung túng trong trường và rằng trường không đáp ứng được các nghĩa vụ cũng như mục tiêu giảng dạy và học tập của mình. Việc không có bất kỳ hoạt động giải quyết tình trạng bạo lực nào cũng châm ngòi cho việc tiếp tục dung túng tình trạng BLPN. **Để tạo điều kiện học tập cho các sinh viên nữ, các trường đại học có nghĩa vụ bảo đảm an toàn và giúp họ có một cuộc sống không trải qua bạo lực.**

Hướng dẫn này chú trọng nguyên tắc chính là mặc dù luật pháp quốc gia có thể không giải quyết BLPN, nhưng các nhà quản lý trường đại học vẫn có thể khẳng định cam kết công khai giải quyết các vấn đề vi phạm quyền con người này thông qua các chính sách và quy trình bảo đảm tất cả sinh viên, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em gái có thể học tập và sống trong môi trường học đường an toàn. Khi các khung pháp lý và chính sách quốc gia có các chuyển biến hướng đến giải quyết vấn đề BLPN tại trường đại học, thì sinh viên, nhân viên và các cán bộ giảng dạy cần đóng vai trò tích cực trong việc yêu cầu các nhà quản lý trường đại học chịu trách nhiệm giải quyết vấn đề bạo lực trong khuôn khổ một chiến lược rộng lớn hơn để thúc đẩy bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ.

³ Có thể có nhiều tác động tiêu cực do BLPN gây ra, ngoài chấn thương thể xác ban đầu, trong đó có tình trạng sức khỏe tâm thần và thể xác kém, cũng như nhiều các hình thức rối loạn do bị căng thẳng. Chẳng hạn như, BLPN có thể dẫn đến việc sử dụng ma túy và chất có cồn, rối loạn ăn uống và giấc ngủ, thiếu hoạt động thể chất, không tôn trọng bản thân, rối loạn căng thẳng sau chấn thương tâm lý, hút thuốc, hành vi tình dục không an toàn, tự làm hại bản thân và thậm chí là tự vẫn. Ngoài ra, bạo lực trong quá trình mang thai cũng có liên quan đến sảy thai, chăm sóc thai sản muộn, thai chết lưu, chuyển dạ sớm và sinh non, chấn thương thai nhi và trẻ sơ sinh nhẹ cân hoặc nhỏ so với tuổi thai. Tham khảo Tổ chức Y tế Thế giới, Tổ chức Y tế Pan American (2012), *Hiểu và giải quyết tình trạng bạo lực đối với phụ nữ*, http://apps.who.int/iris/bitstream/handle/10665/77432/WHO_RHR_12.36_eng.pdf?sequence=1

2. MỤC ĐÍCH VÀ PHẠM VI

Tài liệu hướng dẫn này đưa ra định hướng thực tế để giải quyết bạo lực tại các trường đại học và trình bày một loạt các hành động mà các trường đại học có thể thực hiện nhằm: (1) bảo đảm môi trường thể chế thuận lợi để phòng ngừa và ứng phó bạo lực đối với phụ nữ; (2) giải quyết nhu cầu của những người trải qua bạo lực thông qua việc cung cấp các dịch vụ phù hợp và (3) phòng ngừa bạo lực ở nhiều cấp độ khác nhau.

Hướng dẫn này nhằm mục đích hỗ trợ các trường đại học và các nhà quản lý trường đại học, nhân viên Liên hợp quốc làm việc với các trường đại học trong lĩnh vực này, các đối tác xã hội dân sự, sinh viên và các cơ quan liên quan khác - đặc biệt tại các quốc gia có thu nhập trung bình và thấp là những nơi có ít nguồn lực để giải quyết BLPN. UN Women ghi nhận rằng việc giải quyết bạo lực trong khuôn viên trường đại học đòi hỏi những nỗ lực toàn diện được lồng ghép trong các chiến lược quốc gia, địa phương và cộng đồng lớn hơn để giải quyết bạo lực và thực hiện mục tiêu bình đẳng giới. Chính vì vậy, tài liệu hướng dẫn này chỉ đại diện một phần trong chiến lược lớn hơn cần thiết để giải quyết BLPN. Do có sự khác biệt lớn giữa các trường đại học, cả trong phạm vi một quốc gia cũng như giữa các quốc gia khác nhau, nên cách tiếp cận một quy mô phù hợp cho tất cả là không khả thi. Tài liệu hướng dẫn này nêu bật các nguyên tắc và hành động chính dự kiến sẽ được áp dụng trong các bối cảnh khác nhau, tuy nhiên việc thực hiện các chi tiết cụ thể đòi hỏi các tổ chức cũng như người sử dụng tài liệu này phải cân nhắc, đối thoại và lập kế hoạch cẩn thận.

Hướng dẫn tập trung vào quấy rối và tấn công tình dục, bạo lực do bạn tình/ người yêu gây ra/bạo lực hèn hạ và rình rập. Cũng có thể áp dụng các nguyên tắc và hành động được trình bày trong các phần sau cho bạo lực đối với giảng viên và nhân viên nữ, nhưng tài liệu hướng dẫn này tập trung vào bạo lực đối với sinh viên nữ. Các trường đại học nên áp dụng các biện pháp có mục tiêu để giải quyết nhu cầu của các nhóm cụ thể, trong đó có nhóm người dễ bị tổn thương và có nguy cơ cao nhất (ví dụ như nhóm sinh viên khuyết tật, người di cư và người dân tộc thiểu số, đồng tính nữ, đồng tính nam, song tính, chuyển giới, liên giới tính và những có xu hướng tính dục hoặc bản dạng giới khác biệt (LGBTIQ)). Các trường đại học cần áp dụng cách tiếp cận đan xen để giải quyết vấn đề BLPN trong khuôn viên trường và hiểu được cách thức giới tính, chủng tộc, tôn giáo, xu hướng tính dục cùng với các đặc điểm khác giao thoa với nhau

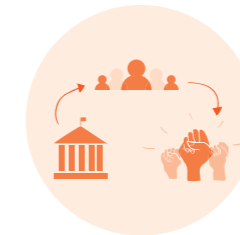
gây trầm trọng thêm nguy cơ các sinh viên phải chịu các hình thức bạo lực như vậy. Mặc dù tài liệu hướng dẫn này nhấn mạnh tầm quan trọng của việc hiểu được các quan ngại của nhóm đối tượng này, nhưng việc phân tích chi tiết hơn về các hoạt động can thiệp cho các nhóm đối tượng này nằm ngoài phạm vi của tài liệu hướng dẫn.

Điều thiết yếu là sinh viên cần ghi nhận quyền được học tập và sống trong môi trường an toàn cũng như được hỗ trợ nâng cao quyền năng. Khi các trường đại học không thể ứng phó đầy đủ với BLPN, các bên liên quan khác - trong đó có giảng viên, nhân viên trường đại học, phụ huynh và các nhà tài trợ cho trường đại học, các nhóm cộng đồng và các tổ chức hoạt động vì quyền phụ nữ - phải tham gia với sinh viên và những người trải qua bạo lực để hỗ trợ hoạt động vận động của sinh viên và kết nối họ với các dịch vụ và nguồn lực bên ngoài. Hơn nữa, điều quan trọng là chính phủ các quốc gia phải xây dựng và thực hiện luật pháp quy định các trường đại học phải có biện pháp ứng phó đối với BLPN nhằm bảo đảm rằng sinh viên có cơ hội sống và học tập an toàn.

Phương pháp luận để xây dựng hướng dẫn này bao gồm nghiên cứu tài liệu, đóng góp ý kiến kỹ thuật từ các cán bộ UN Women tại trụ sở chính và tại các văn phòng quốc gia, các cuộc phỏng vấn chọn lọc với đại diện từ các trường đại học tại Hoa Kỳ, cũng như các ý kiến đóng góp và đánh giá từ các chuyên gia hoạt động về BLPN tại các trường đại học ở Canada, Vương quốc Anh, Hoa Kỳ và Jamaica. Cuối cùng, mặc dù tài liệu hướng dẫn này hướng đến mục đích phù hợp với các trường đại học trên toàn cầu, nhưng tài liệu này cũng thừa nhận rằng trong bối cảnh địa lý và văn hóa khác nhau, đối tượng sử dụng tài liệu sẽ ở các giai đoạn và năng lực khác nhau đáng kể để giải quyết vấn đề. Trong bối cảnh này, một số trường đại học có thể yêu cầu được hỗ trợ nhiều hơn để thực hiện các nguyên tắc và hành động được đề xuất, trong khi các trường đại học khác có thể thấy các đề xuất này phản ánh các bước đã được thực hiện.

3. NGUYÊN TẮC CHỈ ĐẠO

Các nguyên tắc chính sau đây hướng dẫn hoạt động ứng phó và phòng ngừa có đạo đức và hiệu quả đối với BLPN. Các nguyên tắc này được áp dụng trong phạm vi các trường đại học cũng như ngoài trường đại học:



a. Cách tiếp cận toàn diện

Cần có một cách tiếp cận toàn diện để bảo đảm giải quyết một cách hiệu quả các rào cản gây cản trở công tác chấm dứt bạo lực đối với phụ nữ. Cách tiếp cận như vậy không chỉ bao gồm các hoạt động ứng phó đối với các vụ bạo lực sau khi chúng xảy ra, mà còn gồm các chiến lược thúc đẩy thái độ không khoan nhượng đối với bạo lực đó và giải quyết các chuẩn mực, hành vi, thái độ và thực hành dung túng cho bạo lực.

Ngày càng có nhiều bằng chứng cho thấy, cần phải can thiệp ở nhiều cấp khác nhau, bao gồm ở cấp cá nhân, quan hệ, cộng đồng và thể chế và thông qua nhiều chiến lược để giải quyết các nguyên nhân căn bản của bạo lực⁴. Chính vì vậy, nỗ lực phòng ngừa của các trường đại học có hiệu quả nhất khi họ kết nối với các sáng kiến rộng hơn đang diễn ra ở cấp địa phương, quốc gia và thậm chí quốc tế. Để can thiệp một cách hiệu quả, các trường đại học nên xây dựng các biện pháp phòng ngừa can thiệp cho các nhóm khác nhau theo các cấp độ sau đây:

- Cá nhân - Xây dựng kỹ năng của sinh viên và nhân viên thông qua các hoạt động đào tạo và nâng cao nhận thức về bình đẳng giới, vai trò và trách nhiệm giới, cũng như đặt câu hỏi về sự tồn tại dai dẳng của BLPN.
- Mối quan hệ - Hỗ trợ sinh viên xây dựng các mối quan hệ có tính chất tôn trọng thông qua các

chương trình cụ thể nhằm nâng cao kiến thức về các dấu hiệu cảnh báo và sự đồng thuận liên quan đến tình trạng lạm dụng trong các mối quan hệ.

- Cộng đồng - Làm việc với sinh viên và các khoa trong trường, hợp tác với các nhà cung cấp dịch vụ cộng đồng để xây dựng văn hóa an toàn hơn, tích cực hơn, không khoan nhượng với BLPN, bao gồm thông qua nâng cao nhận thức về bình đẳng giới và bạo lực đối với phụ nữ.
- Thể chế - Xây dựng các chính sách rõ ràng và lấy người trải qua bạo lực làm trung tâm, thúc đẩy thái độ không khoan nhượng đối với BLPN; thực thi các chính sách thông qua việc thiết lập các quy trình, cơ chế và giải pháp lấy người trải qua bạo lực làm trung tâm cùng với các sáng kiến nâng cao nhận thức và tăng tính nhạy cảm về vấn đề bạo lực cho sinh viên và nhân viên; bảo đảm tính sẵn có của các cơ chế và thủ tục để phổ biến kiến thức về các dịch vụ sẵn có và các quy trình, bao gồm thông qua bộ phận truyền thông của trường và các cơ sở thông tin; cộng tác với các nhà cung cấp dịch vụ hỗ trợ bên ngoài và các tổ chức hoạt động vì phụ nữ; bảo đảm an toàn trong khuôn viên trường, từ việc chiếu sáng đầy đủ và giám sát các cơ sở vật chất cho đến việc tiếp cận an toàn nhà vệ sinh và bảo đảm an ninh trong ký túc xá và nhiều vấn đề khác nữa.

⁴ UN Women, UNFPA, WHO, UNESCO, UNDP, ILO, OHCHR (2015), A Framework to Underpin Action to Prevent Violence against Women, <https://www.unwomen.org/en/digital-library/publications/2015/11/prevention-framework>



b. Cách tiếp cận lấy người trải qua bạo lực làm trung tâm và “không gây hại”

Cách tiếp cận lấy người trải qua bạo lực làm trung tâm nhằm mục đích trao quyền cho những người trải qua bạo lực bằng cách ưu tiên thực hiện các quyền, nhu cầu và mong muốn của họ, cũng như đối xử với họ bằng phẩm giá và sự tôn trọng. Cách tiếp cận này cũng đảm bảo rằng những người trải qua bạo lực được tiếp cận với các dịch vụ phù hợp và chất lượng bao gồm chăm sóc y tế, hỗ trợ tâm lý xã hội, an toàn/an ninh và hỗ trợ pháp lý (UN Women, 2016b). Trong bối cảnh trường đại học, cách tiếp cận này bao gồm:

- Tránh đổ lỗi cho người trải qua bạo lực vì hành vi bạo lực mà họ đã phải chịu đựng, chẳng hạn như tập trung vào hành vi của người trải qua bạo lực (ví dụ: uống rượu, quần áo mà người trải qua bạo lực mặc vào thời điểm bị tấn công hoặc nơi mà họ đến) hoặc trong các hoàn cảnh

khác của vụ việc. Thay vào đó, cần xác định tình huống bạo lực trong bối cảnh rộng hơn của bất bình đẳng giới, phân biệt đối xử và chèn ép xã hội mang tính cơ cấu.

- Nâng cao quyền năng cho người trải qua bạo lực để họ có thể tự ra quyết định của bản thân dựa trên thông tin về các dịch vụ sẵn có trong khuôn viên cũng như ngoài khuôn viên trường đại học, cũng như không tạo áp lực cho người trải qua bạo lực phải thực hiện các hành động mà các nhà cung cấp dịch vụ mong muốn họ thực hiện.
- Đối xử với tất cả những người trình báo một cách công bằng, không phân biệt giới tính, chủng tộc, dân tộc, tôn giáo, xu hướng tính dục, bản dạng giới hoặc các yếu tố khác.



c. Các tiếp cận dựa trên quyền con người

Các hoạt động can thiệp phải cân nhắc đến nhu cầu của tất cả những người trải qua bạo lực, đặc biệt là những người phải đối mặt với nhiều hình thức phân biệt đối xử khác nhau (ví dụ: những người khuyết tật, phụ nữ thuộc các nhóm dân tộc thiểu số và chủng tộc thiểu số, những người thuộc cộng đồng Đồng tính, song tính, chuyển giới, liên giới tính và đa dạng giới - LGBTQ). Tuy nhiên, các sáng kiến nhằm giải quyết bạo lực đối với phụ nữ trong bối cảnh các trường đại học cũng cần phải cân nhắc các yếu tố kinh tế, xã hội, chính trị và văn

hóa có ảnh hưởng đến vị thế khác nhau của phụ nữ. Hiểu được các hình thức phân biệt đối xử khác nhau mà phụ nữ phải đối mặt cũng rất quan trọng để có thể thiết kế các chiến lược phòng ngừa hiệu quả cũng như thiết kế các dịch vụ phù hợp cho tất cả các đối tượng bị ảnh hưởng. Một nội dung khác cũng quan trọng là việc bảo đảm rằng phụ nữ và trẻ em gái thuộc các nhóm này được tham gia vào quá trình thiết kế, thực hiện, giám sát và đánh giá các hoạt động can thiệp nhằm tránh tình trạng họ bị loại trừ hơn nữa.



d. Trách nhiệm của người gây bạo lực

Các trường đại học nên đảm bảo rằng người gây bạo lực bị buộc phải chịu trách nhiệm, trong khi vẫn phải bảo đảm bảo mật cho những người trải qua bạo lực, cũng như bảo vệ các quyết định của họ có chính thức trình báo vụ việc hay không. Các trường đại học có nghĩa vụ bảo đảm an toàn cho sinh viên trong khuôn viên trường, điều tra các cáo buộc và phòng ngừa các sự cố có thể xảy ra trong tương lai. Ngoài các quy trình nội bộ này, những người trải qua bạo lực có thể quyết định trình báo chính thức sự việc cho cơ quan tư pháp địa phương. Trong trường hợp này, các trường đại học cần hợp tác với hệ thống tư pháp hình sự và hỗ trợ những người trải qua bạo lực trong suốt chặng đường tìm kiếm công lý của họ.

Các quy trình công bằng cho tất cả các bên liên quan là chìa khóa để duy trì tính toàn vẹn của các quy trình trong các trường đại học nếu các quy trình được thử thách thông qua hoạt động đánh giá của cơ quan tư pháp hoặc đánh giá bên ngoài khác. Điều quan trọng là phải thực hiện kịp thời quá trình xét xử hoặc quy trách nhiệm cho người gây bạo lực để giảm bớt tình trạng người trải qua bạo lực bị tổn thương hơn nữa và bảo đảm đối xử công bằng cho cả người trải qua bạo lực và người bị cáo buộc là người gây bạo lực. Một điều cũng quan trọng là phải tôn trọng các quyền của người bị cáo buộc là người gây bạo lực, trong đó có các quyền được xét xử công bằng và thấu đáo.

4. CAM KẾT VÀ TRÁCH NHIỆM QUỐC TẾ, KHU VỰC VÀ QUỐC GIA

4.1. Khung pháp lý quốc tế và khu vực

Một số khung pháp lý quốc tế và khu vực nêu rõ cam kết của các Quốc gia thành viên nhằm giải quyết tất cả các hình thức BLPN trong không gian riêng và công cộng, bao gồm cả môi trường giáo dục. Một số khung cũng lưu ý về mối đe dọa mà bạo lực gây ra đối với quyền tiếp cận giáo dục bình đẳng của trẻ em gái và phụ nữ, cũng như các nguy cơ trải qua bạo lực cụ thể mà phụ nữ và trẻ em gái phải trải qua trong môi trường học đường. Các khung này bao gồm:

- **Cương lĩnh hành động Bắc Kinh:** Tại Hội nghị Thế giới lần thứ tư về Phụ nữ vào tháng 9 năm 1995, bản Cương lĩnh đã được ban hành và được 189 quốc gia thành viên phê chuẩn, gồm có nội dung BLPN là một trong 12 lĩnh vực chủ chốt cần quan tâm và kêu gọi việc xóa bỏ tất cả các hình thức BLPN. Cương lĩnh lưu ý rằng để chính phủ các quốc gia bảo đảm tiếp cận công bằng đối với giáo dục, thì chính phủ phải xây dựng được hệ thống giáo dục nhạy cảm giới.⁵ Mục tiêu chiến lược L.4. của Cương lĩnh hành động Bắc Kinh cũng quy định cụ thể rằng chính phủ “Xóa bỏ tình trạng phân biệt đối xử đối với trẻ em gái trong hoạt động giáo dục.”
- **CEDAW (Khuyến nghị chung số 35):** Công ước về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ (CEDAW), được Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua năm 1979, công nhận rằng “bạo lực trên cơ sở giới là một hình thức phân biệt đối xử hạn chế nghiêm trọng khả năng thụ hưởng các quyền và tự do của phụ nữ”. Khuyến nghị chung số 35 về bạo lực trên cơ sở giới đối với phụ nữ, cập nhật Khuyến nghị chung số 19, quy định cụ thể các biện pháp bảo đảm cơ sở hạ tầng an toàn “trong và xung quanh trường học”,⁶ cũng như nâng cao nhận thức cho cán bộ giáo dục.

- **Ủy ban về Địa vị của Phụ nữ (CSW57):** Các kết luận nhất trí của phiên họp thứ 57 của Ủy ban về Địa vị của Phụ nữ, được thông qua vào năm 2013, nhấn mạnh tầm quan trọng của giáo dục trong việc giải quyết bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái. Ủy ban nhấn mạnh quyền được hưởng giáo dục cũng như vai trò của giáo dục trong việc thay đổi thái độ, hành vi và thực hành vốn là nguyên nhân kéo dài và dung túng các định kiến giới và tất cả các hình thức phân biệt đối xử và bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái. Ủy ban cũng kêu gọi hành động để “cải thiện sự an toàn của trẻ em gái tại trường học cũng như trên đường từ nhà đến trường và từ trường về nhà, bao gồm bằng cách thiết lập môi trường an toàn và không có bạo lực thông qua cải thiện cơ sở hạ tầng, chẳng hạn như giao thông và cung cấp các cơ sở vệ sinh riêng biệt và đầy đủ, cải thiện hệ thống chiếu sáng, sân chơi và môi trường an toàn; thông qua các chính sách quốc gia để nghiêm cấm, ngăn chặn và giải quyết bạo lực đối với trẻ em, đặc biệt là trẻ em gái, trong đó có quấy rối và bắt nạt tình dục, cũng như các hình thức bạo lực khác, thông qua các biện pháp như tiến hành các hoạt động phòng ngừa bạo lực trong trường học và cộng đồng, thiết lập và thực thi các chế tài đối với các hành vi bạo lực trẻ em gái.”
- **Công ước Belem do Para:** Công ước liên châu Mỹ về phòng ngừa, trừng phạt và xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ (được gọi là Công ước Belem do Para), được thông qua vào tháng 6 năm 1994 tại Đại hội đồng của Tổ chức các quốc gia châu Mỹ, quy định rằng “bạo lực đối với phụ nữ phải được hiểu bao gồm bạo lực thể chất, tình dục và tâm lý... xảy ra trong cộng đồng và do bất kỳ người nào thực hiện, bao gồm cả... quấy rối tình dục tại nơi làm việc, cũng như tại các cơ sở giáo dục.”

- **Nghị định thư Maputo:** Nghị định thư về Quyền của Phụ nữ ở Châu Phi của Hiến chương Châu Phi về nhân quyền và quyền của con người (được gọi là Nghị định thư Maputo), được ký năm 2003, quy định “việc xây dựng cơ cấu giáo dục đầy đủ và các cơ cấu phù hợp khác, đặc biệt chú ý đến phụ nữ và để nâng cao nhận thức của người dân về quyền của phụ nữ” [Điều 8 (c)].
- **Công ước Istanbul:** Hội đồng Công ước Châu Âu về phòng và chống bạo lực đối với phụ nữ và bạo lực gia đình (còn được gọi là Công ước Istanbul), được tất cả các quốc gia thành viên Liên minh Châu Âu ký kết, đưa ra hướng dẫn rằng “So với nam giới, phụ nữ và trẻ em chịu nguy cơ cao hơn về bạo lực trên cơ sở giới.” Công ước nhấn mạnh rằng bạo lực đối với phụ nữ là vi phạm nhân quyền và hình sự hóa các hình thức khác nhau của bạo lực, trong đó có bạo lực tâm lý, rình rập và quấy rối tình dục.

4.2. Trách nhiệm của các cơ quan quốc gia liên quan

Các khung pháp lý khu vực và quốc tế nêu trên đưa ra một lộ trình và hướng dẫn cho các bên liên quan ở cấp quốc gia và địa phương phối hợp để xóa bỏ và ngăn chặn tất cả các hình thức BLPN tại các trường đại học. Cụ thể hơn:

- **Chính phủ các quốc gia và chính quyền địa phương:** để phòng ngừa và ứng phó với BLPN tại các trường đại học và bảo vệ hơn nữa quyền tiếp cận giáo dục của những người trải qua bạo lực (UN Women, 2016b), cần phải xây dựng luật pháp quy định các biện pháp phòng ngừa và bảo đảm rằng những người trải qua bạo lực được tiếp cận với các dịch vụ thiết yếu, bao gồm dịch vụ pháp lý, y tế và sức khỏe tâm thần. Ngoài ra, các quốc gia nên cung cấp kinh phí cho các trường đại học để thực hiện các hoạt động liên quan đến phòng ngừa và ứng phó với BLPN trong khuôn viên trường.
- **Các nhà quản lý trường đại học:** Các trường đại học có nhiệm vụ bảo đảm môi trường an toàn cho tất cả sinh viên cũng như bảo vệ và thúc đẩy các quyền của sinh viên. Đồng thời, hầu hết sinh viên đại học đều đang ở độ tuổi trưởng thành, với tất cả các quyền và trách nhiệm đi kèm của

người lớn. Điều này có nghĩa là các trường đại học phải cân bằng giữa quyền của người trải qua bạo lực trong việc đưa ra quyết định của riêng họ với nhiệm vụ của trường đại học là duy trì một môi trường học tập an toàn và nghiêm túc cho tất cả sinh viên. Sự cân bằng này yêu cầu phải có các chính sách, thủ tục, quy trình và chương trình về phòng ngừa và xóa bỏ BLPN được thiết kế rõ ràng. Trong trường hợp các nhà quản lý trường đại học xác định rằng luật pháp quốc gia hiện hành không đủ bảo vệ quyền của mọi sinh viên và đặc biệt là những sinh viên trải qua bạo lực, thì họ nên chuẩn bị sẵn sàng để không chỉ đáp ứng các yêu cầu bắt buộc của quốc gia mà còn nỗ lực hơn nữa nhằm bảo đảm sự an toàn của sinh viên thông qua việc bảo vệ và ứng phó hiệu quả với tất cả các hình thức BLPN tại các trường đại học.

- **Giảng viên và nhân viên:** Giảng viên và nhân viên phải nhận thức được trách nhiệm của họ và hỗ trợ những người trải qua bạo lực bằng cách kết nối họ với các chuyên gia chăm sóc sức khỏe, các nhà quản lý liên quan, dịch vụ sinh viên và các nguồn chuyên gia khác. Họ cũng nên đóng vai trò là đồng minh của sinh viên, hỗ trợ các hoạt động do sinh viên dẫn dắt và các sáng kiến chống BLPN, tạo môi trường an toàn trong lớp học và đóng góp vào thay đổi thể chế. Các chuyên gia có nhiệm vụ nghiên cứu hoặc quản lý tập trung vào giải quyết BLPN nên được chuẩn bị để định hướng những người trải qua bạo lực đến các nguồn lực thích hợp cả trong và ngoài trường đại học. Giảng viên và nhân viên cần chủ động bảo đảm sinh viên biết cách tiếp cận họ để được hướng dẫn trong bối cảnh các vụ BLPN diễn ra ngày càng nhiều tại trường học và sinh viên cũng cần chủ động đưa ra các đề xuất cho ban giám đốc trường đại học nhằm tăng cường các cơ chế trách nhiệm giải trình đối với người gây bạo lực, cải thiện các biện pháp ứng phó với nhu cầu của người trải qua bạo lực và thúc đẩy bình đẳng giới rộng rãi hơn tại các trường đại học. Điều quan trọng nữa là các nhà quản lý trường đại học phải hỗ trợ và ghi nhận các đóng góp của chuyên gia của trường, những người đã dành thời gian hỗ trợ và tư vấn cho những người trải qua bạo lực.
- **Sinh viên:** Sinh viên phải được thông báo về các hình thức bạo lực khác nhau trong trường cũng

5 Mục tiêu chiến lược B.1. 80(d)

6 Đoạn 30(c), phần IV, Khuyến nghị chung số 35 của CEDAW

như tất cả các dịch vụ và nguồn lực hiện có được phân bổ để giải quyết vấn đề BLPN. Ngoài ra, họ có thể góp phần thay đổi thể chế bằng cách tham gia để tạo ra nhận thức, khởi xướng phong trào hoạt động trong trường và tác động đến cải cách thể chế và chính sách. Sinh viên cũng có thể góp phần vào và tạo động lực thay đổi hành vi thông qua việc thúc đẩy thái độ không khoan nhượng đối với BLPN, đi đầu trong việc thúc đẩy mối quan hệ tôn trọng và bình đẳng giữa nam giới và phụ nữ, đồng thời tiếp cận với các bạn đồng trang lứa để khuyến khích hành vi và quan điểm tích cực về các nỗ lực phòng ngừa bạo

lực. Ngoài ra, sinh viên có thể thực hiện các hỗ trợ ủng hộ (xem [Hành động 9](#)). Sinh viên có thể tham gia với các nhân viên hoặc chuyên gia của trường, những người đang phụ trách các vấn đề liên quan đến giới, BLPN hoặc an toàn cho sinh viên, nhằm hỗ trợ việc phổ biến các thông điệp và hoạt động do sinh viên dẫn dắt. Trong trường hợp không có nguồn lực tại trường, sinh viên có thể kết nối với các nguồn lực bên ngoài như các tổ chức phi chính phủ địa phương, các chiến dịch quốc gia và quốc tế cũng như các trường đại học và nhóm sinh viên khác đang hoạt động trong các vấn đề tương tự.

5. NHỮNG CÂN NHẮC CHỦ CHỐT

Nỗ lực giải quyết vấn đề BLPN trong khuôn viên trường đại học đã mang lại kết quả quan trọng trong học tập. Danh sách dưới đây, mặc dù không đầy đủ, nhưng nêu bật một số ý tưởng chủ chốt cần cân nhắc khi tiến hành các hoạt động can thiệp trong tương lai:

- **Tăng cường công tác hỗ trợ những người trải qua bạo lực bên cạnh việc chú trọng công tác trình báo:** Do vấn đề BLPN tại các trường đại học ngày càng thu hút nhiều sự chú ý của dư luận hơn, nên các trường đại học có thể có xu hướng chú trọng vào các chính sách và quy trình trình báo bắt buộc cũng như yêu cầu tuân thủ nghiêm ngặt các chính sách và quy trình này. Mặc dù các quy trình chắc chắn bảo đảm trách nhiệm giải trình là quan trọng, nhưng điều này cũng có thể làm lu mờ ưu tiên hỗ trợ người trải qua bạo lực và tôn trọng quyền tự quyết định của họ, bao gồm cả quyết định liệu người trải qua bạo lực có quyết định khiếu nại chính thức hay không. Các chính sách và phương thức rõ ràng có thể giúp bảo đảm biện pháp ứng phó lấy người trải qua bạo lực làm trung tâm, nhưng việc đào tạo và hỗ trợ nhân viên liên tục cũng rất quan trọng để duy trì việc cung cấp dịch vụ có chất lượng.
- **Các hoạt động can thiệp diễn ra chỉ một lần không có hiệu quả phòng ngừa BLPN:** cần phải có nhiều chiến lược khác nhau. Một cách tiếp cận toàn diện là rất quan trọng để phòng ngừa BLPN và tạo ra những thay đổi có ý nghĩa. Bằng chứng chỉ ra rằng các khóa đào tạo chỉ diễn ra một lần hoặc các khóa đào tạo chỉ dừng lại ở việc nâng cao nhận thức mà không có kỹ năng xây dựng và có cách tiếp cận mang tính thay đổi đối thường không mang lại hiệu quả. Các nhà quản lý, sinh viên, giảng viên và nhân viên phải được tiếp xúc nhiều lần với các khóa đào tạo và thông tin về công tác phòng ngừa và ứng phó với BLPN để bảo đảm thay đổi hành vi và thái độ trong dài hạn.⁷
- **Sinh viên trải qua bạo lực hầu hết có xu hướng kể cho bạn bè, gia đình hoặc những người khác thân thiết với họ.** Các tư vấn viên chính thức hoặc nhân viên của trường đại học thường không phải là đầu mối tiếp xúc đầu tiên của các sinh viên trải qua bạo lực. Do đó, điều quan trọng là các chương trình này không chỉ đầu tư vào hệ thống ứng phó chính thức của trường đại học. Các chương trình cũng phải hỗ trợ toàn bộ sinh viên trong trường biết được cách thức cung cấp các hỗ trợ thích hợp

cho bất kỳ ai tiết lộ tình trạng bạo lực với họ. Tất cả các sinh viên cần có khả năng hướng dẫn những người trải qua bạo lực tiếp cận các dịch vụ thiết yếu.

- **Nhân viên được đào tạo đầy đủ cũng như có kinh nghiệm là rất quan trọng đối với công tác giải quyết vấn đề BLPN một cách hiệu quả.** Ứng phó với BLPN đòi hỏi thái độ và kỹ năng cụ thể phát triển và củng cố theo thời gian. Công tác này cũng có thể gây tình trạng kiệt quệ cảm xúc, đặc biệt là đối với các cán bộ ứng phó ban đầu. Điều quan trọng là các trường đại học phải đầu tư vào việc tìm kiếm đội ngũ nhân viên có năng lực và/hoặc xây dựng đội ngũ nhân viên có trình độ từ bên trong trường và cung cấp cho họ sự hỗ trợ cả về tinh thần và chuyên môn.
- **Điều quan trọng là phải cân nhắc xem liệu các chương trình có tiếp cận như nhau đến tất cả các nhóm văn hóa, tôn giáo, chủng tộc, dân tộc, cũng như các nhóm khác hay không.** Các nguyên tắc nêu trong tài liệu này áp dụng cho tất cả các sinh viên. Tuy nhiên, các trường đại học phải cân nhắc kỹ lưỡng về cách tốt nhất để áp dụng các nguyên tắc này trong bối cảnh riêng và cách tiếp cận nhóm yếu thế nhất. UN Women đang xây dựng tài liệu hướng dẫn⁸ về cách tiếp cận các nhóm dân số phải chịu nhiều hình thức phân biệt đối xử khác nhau và giải quyết tính liên tầng trong thực hiện mục tiêu bình đẳng rộng hơn và đặc biệt là xóa bỏ BLPN.
- **Cần đẩy mạnh các sáng kiến xây dựng cách tiếp cận toàn diện nhằm phòng ngừa bạo lực trước khi bạo lực xảy ra.** Điều quan trọng là tiếp tục xây dựng cơ sở bằng chứng về các hoạt động phát huy hiệu quả trong công tác phòng ngừa BLPN tại các trường đại học và đặc biệt xem xét tính hiệu quả của việc kết hợp các chiến lược và cách tiếp cận giữa nhiều cấp khác nhau và tại các quốc gia cũng như bối cảnh khác nhau (CDC, 2016). Tuy nhiên, trong khi đang tìm kiếm các bằng chứng này, thì cần phải thiết kế các hoạt động can thiệp dự phòng của các trường đại học ở các cấp khác nhau tập trung vào thay đổi các chuẩn mực xã hội, hành vi, thực hành và các định kiến giới có tính chất cổ súy hoặc dung túng BLPN. Một ví dụ có thể đẩy mạnh các hoạt động mang tính sáng kiến là Cuộc thi Ý tưởng (Ideathon) do trường đại học dẫn dắt trong đó sinh viên, giảng viên và các nhà quản lý có thể thảo luận các nguyên nhân sâu xa gây ra tình trạng BLPN tại trường học và đóng góp ý kiến về các giải pháp có thể thực hiện.

7 Nghiên cứu của Sarah DeGue (2014) chỉ ra rằng vai trò của các chiến lược lặp đi lặp lại và dài hạn đã bị coi nhẹ so với các chiến lược chỉ diễn ra một lần.

8 Ấn phẩm của UN Women: No one left behind. Truy cập tại: <https://www2.unwomen.org/-/media/field%20office%20eca/attachments/publications/country/georgia/community%20mobilization%20publication.pdf?la=en&vs=946>

6. HÀNH ĐỘNG GIẢI QUYẾT BẠO LỰC TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC - 10 HÀNH ĐỘNG THIẾT YẾU

Có nhiều hành động mà trường đại học cần thực hiện để xóa bỏ BLPN. Chìa khóa để xóa bỏ được BLPN là bảo đảm môi trường của trường đại học trở thành không gian an toàn để phụ nữ có thể đóng góp ý kiến và tham gia. Các hành động khuyến nghị sau đây được chia thành ba nhóm chung: 1) Môi trường thể chế thuận lợi; 2) Tiếp cận các dịch vụ; và 3) Phòng ngừa. Mặc dù nội dung cụ thể trong công tác thực hiện khác nhau tùy theo bối cảnh, nhưng dưới đây là 10 hành động khuyến nghị mà các trường đại học và các bên liên quan khác nên thực hiện để phòng ngừa và ứng phó với BLPN tại các trường đại học. Danh sách 10 Hành động này là không đầy đủ. Các trường đại học có thể thấy rằng họ đã thực hiện những hành động này, trong trường hợp đó trường nên tiếp tục hoặc mở rộng các hành động khác nếu cần thiết để xóa bỏ tình trạng bạo lực diễn ra trong trường.



Hành động vì môi trường thể chế thuận lợi

HÀNH ĐỘNG 1: Đánh giá tình hình

Trước tiên, điều quan trọng là các trường đại học phải hành động để hiểu được mức độ và bản chất của BLPN trong trường để xác định các biện pháp ứng phó phù hợp, bao gồm cả các chiến lược phòng ngừa. Các trường đại học có thể tiến hành nghiên cứu khẩn khe nếu họ có các nguồn lực hoặc thực hiện các đánh giá không chính thức như thảo luận nhóm tập trung, trò chuyện cộng đồng và các cuộc họp trực tiếp.⁹ Điều quan trọng cần lưu ý là một số nhóm có thể có nguy cơ trải qua bạo lực cao hơn hoặc phải đối mặt với các rào cản tham gia do tác động của nhiều hình thức bạo lực khác nhau và đan xen nhau. Cho dù lựa chọn phương pháp nào, thì nghiên cứu đòi hỏi phải có kế hoạch phù hợp, hệ thống phân tích và sử dụng dữ liệu nhằm cung cấp thông tin cho các chiến lược giải quyết vấn đề và tuân thủ các khuyến nghị về đạo đức và an toàn trong nước và quốc tế đối

với công tác nghiên cứu BLPN. Đặc biệt ở các quốc gia nơi độ tuổi được phép uống rượu theo quy định của luật pháp là trên 18 tuổi, cần đánh giá sự hiện hữu của — và phản ứng với — rượu và các chất được phép sử dụng hoặc chất cấm khác trong khuôn viên trường như một yếu tố liên quan đến việc gây ra bạo lực và trở thành người trải qua bạo lực. Điều quan trọng là phải hiểu đầy đủ vai trò của việc lạm dụng các chất gây nghiện để đưa ra các biện pháp can thiệp phù hợp nhằm phòng ngừa và ứng phó. Ví dụ: các trường đại học phải bảo đảm rằng sinh viên không bị loại trừ khỏi việc trình báo các trường hợp BLPN vì sợ bị kỷ luật do uống rượu hoặc sử dụng ma túy. Trong bất kỳ trường hợp nào cũng không được coi lạm dụng chất kích thích như một cái cớ để đổ lỗi cho người trải qua bạo lực về hành vi bạo lực mà họ đã trải qua.

⁹ Để biết thông tin chi tiết về hướng dẫn đối với các loại phương pháp, bảng hỏi mẫu và các tài nguyên khác về điều tra khảo sát, đánh giá và các bài tập thu thập thông tin khác, tham khảo Điều tra khảo sát môi trường của các trường đại học do Bộ Tư pháp Hoa Kỳ phát hành, sẵn có tại https://www.justice.gov/ovw/protecting-students-sexual-assault#_edn4

Dưới đây là danh sách kiểm soát có thể được sử dụng để đánh giá tình hình tại trường đại học:

- ✓ Thiết lập nhóm nghiên cứu (nội bộ hoặc bên ngoài, liên kết với các nhóm phụ nữ) và xây dựng năng lực của nhóm này nhằm thực hiện đánh giá tình hình.
- ✓ Thực hiện điều tra khảo sát, đánh giá hoặc các bài tập thu thập thông tin khác.
- ✓ Bảo đảm thực hiện đánh giá thông qua sử dụng các nguyên tắc đạo đức đã được xây dựng.
- ✓ Thiết lập ban cố vấn.

- ✓ Tìm kiếm sự chấp thuận của ban lãnh đạo trường đại học.
- ✓ Tìm kiếm sự phê duyệt cần thiết, trong đó có việc thông qua các nguyên tắc đạo đức của trường đại học.
- ✓ Xây dựng phương pháp luận, công cụ thu thập dữ liệu và hệ thống phân tích dữ liệu.
- ✓ Phân tích dữ liệu.
- ✓ Tiến hành các phiên để đánh giá kết quả và sử dụng các kết quả này để cung cấp thông tin cho các hoạt động can thiệp cũng như xây dựng chương trình.

HỘP 1.1

Các trường đại học nên thu thập thông tin gì?

Các trường đại học cần thu thập thông tin về nhiều vấn đề khác nhau, trong đó có:

- Mức độ nhận thức về BLPN nói chung, các dịch vụ sẵn có và cơ chế khắc phục của sinh viên, giảng viên và nhân viên, cũng như thái độ đối với vấn đề BLPN và những người trải qua bạo lực.
- Các hình thức BLPN, loại vụ việc xảy ra và hầu hết các nhóm dân số chịu nhiều nguy cơ.
- Đặc điểm của các vụ bạo lực này (ví dụ: địa điểm thường diễn ra, người gây bạo lực, người trải qua bạo lực, hoàn cảnh).
- Mức độ phổ biến dự kiến, vụ việc và tỷ lệ trình báo.
- Sinh viên và đặc biệt người trải qua bạo lực, trải nghiệm về công tác thực thi các chính sách và thủ tục của trường đại học về BLPN.
- Hậu quả đối với người trải qua bạo lực và cộng đồng trường đại học rộng hơn.
- Tiếp cận đối với hệ thống phản ứng khẩn cấp hiện có và hệ thống chuyển tuyến.
- Kiểm toán mức độ an toàn trong khuôn viên trường đại học là một bài tập thu thập thông tin khác sử dụng phương pháp luận có sự tham gia để hiểu được nguy cơ và các yếu tố bảo vệ đối với vấn đề BLPN trong khuôn viên trường, bằng cách kiểm tra:

- Thiết kế cơ sở hạ tầng (ví dụ: thiết kế tòa nhà, các khu vực riêng biệt, hệ thống chiếu sáng đường phố, các tuyến đường có thể tiếp cận, biển báo, tầm nhìn)
- Việc cung cấp các dịch vụ đảm bảo an ninh (ví dụ: cảnh sát khuôn viên trường, camera an ninh, dịch vụ hộ tống và các vấn đề khác)
- Động thái xã hội (ví dụ: nhận thức, trải nghiệm và thái độ, cũng như mối quan hệ giữa các nhóm khác nhau)
- Các sự kiện xã hội và cộng đồng, tại đó có thể gây ra BLPN hoặc các môi trường cụ thể liên quan đến văn hóa trường đại học nơi BLPN có thể phổ biến hơn (ví dụ: các sự kiện và câu lạc bộ thể thao, các buổi tiệc huynh đệ, biểu tình ở trường, câu lạc bộ xã hội và các sự kiện khác)
- Việc sử dụng, thực hiện và hiệu quả của các chính sách và chương trình của nhà trường (ví dụ: chính sách bạo lực tình dục, các chương trình định hướng và các chính sách, chương trình khác)

Các cuộc kiểm toán mức độ an toàn tại các trường đại học chắc chắn có thể là các công cụ hữu ích để cung cấp thông tin cho các chính sách, việc cung cấp dịch vụ và các biện pháp can thiệp nhằm mục đích giảm thiểu rủi ro và thay đổi các chuẩn mực và hành vi xã hội cho các trường đại học.

HỘP 1.2

Các khuyến nghị quốc tế về đạo đức và an toàn

Các khuyến nghị quốc tế về an toàn và đạo đức bao gồm các ví dụ dưới đây:

- Tổ chức Y tế Thế giới (2001), Đặt phụ nữ lên hàng đầu: Khuyến nghị an toàn và đạo đức đối với công tác nghiên cứu bạo lực gia đình đối với phụ nữ, <http://www.who.int/gender/violence/womenfirtseng.pdf>
- Tổ chức Y tế Thế giới (2016), Khuyến nghị đạo đức và an toàn đối với công tác nghiên cứu can thiệp về bạo lực đối với phụ nữ, http://preventgbafrica.org/wp-content/uploads/2014/10/VAW_Research_Ethics_Safety_9_3_14.pdf
- Tổ chức Y tế Thế giới (2007), Các khuyến nghị về đạo đức và an toàn cho công tác nghiên cứu, tài liệu hóa và giám sát bạo lực tình dục trong các tình huống khẩn cấp, https://www.who.int/gender/documents/OMS_Ethics&Safety10Aug07.pdf

- Tổ chức Y tế Thế giới (2005), Chương trình công nghệ phù hợp về Y tế (PATH), Nghiên cứu bạo lực đối với phụ nữ: Hướng dẫn thực tiễn dành cho các nhà nghiên cứu và các nhà hoạt động www.who.int/reproductivehealth/publications/violence/9241546476/en/

Để biết thêm về các hướng dẫn đạo đức khác đối với công tác nghiên cứu và thu thập dữ liệu BLPN, tham khảo <http://www.endvawnow.org/en/articles/322-conducting-research-data-collection-and-analysis-.html>

HỘP 1.3

Ví dụ về Kiểm toán mức độ an toàn tại trường đại học: METRAC (CANADA)

METRAC, có trụ sở tại Canada, là một tổ chức tìm cách phòng ngừa bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em. Tổ chức này đã xây dựng một quy trình kiểm toán mức độ an toàn trong khuôn viên trường dựa trên sự hợp tác giữa sinh viên, ban giám đốc, giảng viên, nhân viên và cộng đồng rộng lớn hơn. Phương pháp này kết hợp các thực tiễn tốt nhất trong Phòng ngừa Tội phạm thông qua Thiết kế Môi trường (CPTED), phòng ngừa bạo lực đối với phụ nữ và phát triển cộng đồng. Phương pháp này sử dụng cách tiếp cận “ưu tiên những người có nguy cơ cao”, theo đó ưu tiên nhu cầu của những người phải đối mặt với nguy cơ bạo lực cao nhất xét về mặt thống kê và những người bị loại trừ hoặc bỏ qua trong các quá trình khác. Quy trình gồm có năm phần:

1. Hợp tác với tất cả các bên tại trường đại học;
2. Chính sách và các thực hành tốt (hoạt động nào phát huy hiệu quả và nội dung nào không);

3. Nhu cầu và giá trị (vị trí của trường đại học ở đâu xét về công tác bảo đảm môi trường an toàn và trường đại học cần phải làm gì);
4. Đánh giá mức độ an toàn (xác định “các điểm nóng” không an toàn và thảo luận các giải pháp) và
5. Báo cáo (khuyến nghị đối với công tác thực hiện).

Để biết thêm thông tin và các tài nguyên khác về cách tiếp cận đánh giá mức độ an toàn tại các trường đại học theo METRAC, truy cập: <http://www.metrac.org/what-we-do/safety/campus/>

HÀNH ĐỘNG 2: Ban hành chính sách

Chính sách cụ thể của trường đại học về chấm dứt bạo lực đối với phụ nữ phải phản ánh rõ ràng thái độ không khoan nhượng đối với BLPN và được áp dụng cho tất cả các sinh viên, giảng viên và nhân viên. Điều quan trọng là xây dựng chính sách thông qua một quy trình bao trùm và minh bạch. Chính sách này phải được cung cấp thông tin từ các kết quả thu được thông qua các điều tra khảo sát trường học hoặc các bài tập thu thập thông tin và kết nối rõ ràng với cá chính sách liên quan khác của trường đại học, chẳng hạn như các chính sách về bạo lực trường học, bình đẳng giới hoặc quyền của sinh viên. Ngoài ra, việc xây dựng chính sách không phải là một quá trình chỉ diễn ra một lần; các chính sách và nguyên tắc kèm theo cần phải được rà soát và sửa đổi theo thời gian (thường là 2 đến 3 năm một lần). Chính sách chấm dứt BLPN toàn diện cần bao gồm ít nhất những nội dung dưới đây (Nhà Trắng, 2014):

- i. Phần giới thiệu (nội dung cam kết)
- ii. Định nghĩa (về bạo lực và các thuật ngữ chính)
- iii. Phạm vi của chính sách (nội dung và đối tượng mà chính sách quy định)
- iv. Bổ nhiệm cán bộ điều phối hoạt động chấm dứt BLPN và xác định các trách nhiệm liên quan
- v. Các chọn lựa hỗ trợ sau khi vụ BLPN xảy ra, trong đó có các thay đổi về nơi ở của người trải qua bạo lực hoặc của người gây bạo lực và các biện pháp hành chính hoặc học thuật khác có thể có, ví dụ: sắp xếp thời gian nghỉ học tạm thời, hoãn thi và các biện pháp khác.

- vi. Chính sách và quy trình trình báo
- vii. Thủ tục và quy trình điều tra và khiếu nại/xét xử
- viii. Cách tiếp cận phòng ngừa và nội dung giáo dục
- ix. Nội dung đào tạo
- x. Ngân sách bắt buộc để bảo đảm chính sách có hiệu quả và được thực thi.

Chính sách không khoan nhượng sẽ bao gồm các chế tài nghiêm và trước mắt đối với bất kỳ người gây bạo lực nào gây ra BLPN, bất kể thâm niên hoặc địa vị của họ. Tùy thuộc vào tình trạng bạo lực, chính sách nên bao gồm cảnh báo cho các cơ quan có thẩm quyền liên quan nếu có hậu quả pháp lý. Hơn nữa, chính sách này cần phải duy trì mối quan hệ với các cơ quan có thẩm quyền liên quan để bảo đảm trách nhiệm giải trình và giảm thiểu tình trạng miễn truy cứu trách nhiệm.

Cần phải bảo đảm thông tin về các chính sách và thủ tục được đưa ra để giải quyết BLPN trong các trường đại học có sẵn và được cung cấp cho tất cả sinh viên và nhân viên khi họ mới gia nhập trường đại học. Có thể thực hiện việc này thông qua các tài liệu in ấn, các buổi định hướng, các buổi giới thiệu, trang web của trường và các phương tiện khác phù hợp cho từng bối cảnh. Phải cập nhật và cung cấp các nguồn lực, bao gồm các đầu mối liên hệ chính để trình báo tình trạng lạm dụng bằng nhiều ngôn ngữ nếu phù hợp. Điều này sẽ giúp sinh viên và nhân viên hiểu rõ nghĩa vụ và quyền của họ cũng như tìm hiểu về các nguồn lực và sự hỗ trợ sẵn có trong trường hợp xảy ra các vụ bạo lực.

HỘP 1.4

Ví dụ về chính sách của các trường đại học đối với BLPN trên phạm vi toàn thế giới

Các trường đại học trên khắp thế giới đã xây dựng các chính sách nhằm giải quyết BLPN, các chính sách này khác nhau tùy theo nhu cầu và bối cảnh của từng trường. Mặc dù một số chính sách có tính chất toàn diện hơn, nhưng tất cả đều phản ánh các bước đi đầu tiên quan trọng đối với công tác giải quyết BLPN tại khuôn viên các trường đại học và tạo tiền đề tăng cường các hành động khác nữa.

- Năm 2014, Trường đại học Cairo trở thành trường đại học quốc gia đầu tiên ở Ai Cập phê duyệt chính sách chống quấy rối tình dục. Chính sách này cam kết nâng cao nhận thức về quấy rối tình dục và buộc người gây bạo lực phải chịu trách nhiệm thông qua các hành động kỷ luật được xác định rõ ràng. Chính sách này được xây dựng dựa trên các ý kiến đóng góp đầu vào từ nhân viên, đại diện sinh viên và các tổ chức xã hội dân sự như HarassMap¹⁰; tổ chức thực hiện chính sách này với sự giám sát của nhóm chuyên trách chống bạo lực và một ủy ban cấp cao do Chủ tịch của trường đại học chủ trì.¹¹
- Trường Đại học Tự trị Quốc gia Honduras (UNAH) đã thông qua chính sách phòng ngừa, xử lý, xử phạt và xóa bỏ hành vi quấy rối tình dục trong khuôn viên trường, chính sách này đã được sửa đổi thêm vào năm 2011.¹² Với việc thông qua chính sách này, UNAH đã cam kết nghiêm cấm các hành vi vi phạm pháp luật, phân biệt đối xử và phi đạo đức tại trường đại học của họ, tuyên bố rằng trường sẽ không khoan nhượng đối với bất kỳ thành viên nào, nam hay nữ, vi phạm hoặc trải qua bất kỳ hành vi đạo đức nào, bất kể vị trí nào họ

đang nắm giữ trong bất kỳ hệ thống cấp bậc nào.

- Tại Nam Phi, trường đại học Wits cũng đang sửa đổi Chính sách và quy trình về Quấy rối tình dục, Tấn công tình dục và Hiếp dâm, lần đầu tiên được xây dựng năm 2013.¹³ Chính sách đã thành lập Văn phòng Bình đẳng Giới (GEO) để hỗ trợ các người trải qua bạo lực trải qua bạo lực trong các trường hợp quấy rối tình dục và bạo lực tình dục. Trong khi đó, Trường đại học Pretoria đã xây dựng Quy tắc ứng xử về xử lý các hành vi quấy rối tình dục năm 2008.¹⁴
- Các trường đại học tại Hoa Kỳ đang xây dựng và củng cố các chính sách về tấn công tình dục và hành vi thiếu đạo đức, sử dụng tài liệu hướng dẫn từ Nhóm chuyên trách Washington.¹⁵

Các trường đại học đang ngày càng xây dựng nhiều chính sách cụ thể chống BLPN. Tuy nhiên, nhiều chính sách thiếu các quy trình toàn diện — chẳng hạn như các quy trình báo cáo và bảo mật, các biện pháp tạm thời và điều tra — giúp bảo đảm các biện pháp ứng phó có hiệu quả và có đạo đức. Các trường đại học cũng thực hiện các ưu tiên khác nhau tùy theo bối cảnh của trường, trong đó một số trường tập trung vào các hành vi quấy rối tình dục và một số trường khác xem xét phạm vi tấn công tình dục rộng hơn. Các tổ chức khác tập trung vào phân biệt đối xử trên cơ sở giới và giới tính rộng hơn. Mặc dù đã có những tiến bộ trong lĩnh vực này, nhưng nhiều trường đại học trên thế giới vẫn thiếu các chính sách bảo đảm quyền và sự an toàn của phụ nữ.

10 Chính sách chống quấy rối tình dục của Trường đại học Cairo (chỉ ngôn ngữ Ả Rập), <https://cu.edu.eg/userfiles/Anti-Harrass-Book-CU.pdf>.

11 Vào tháng 11 năm 2016, Trường đại học Beni Suef tại Ai Cập cũng đã thành lập một đơn vị đặc biệt để giải quyết vấn đề quấy rối tình dục và bạo lực tình dục. Đây là bước đầu tiên trong kế hoạch lớn hơn gồm có xây dựng chính sách chống quấy rối tình dục trên phạm vi toàn trường (<http://harassmap.org/en/news/beni-suef-university-taking-action-against-sexual-harassment/>)

12 Chính sách đặc biệt của Trường Đại học Tự trị Quốc gia Honduras (UNAH) nhằm ngăn chặn, giải quyết, trừng phạt và xóa bỏ quấy rối tình dục (chỉ có ngôn ngữ Tây Ban Nha), <https://sg.unah.edu.hn/dmsdocument/2150-reglamento-especial-para-prevenir-atender-sancionar-y-erradicar-el-acoso-sexual-en-la-universidad-nacional-autonoma-de-honduras>

13 Chính sách và quy trình của Trường đại học Wits về Quấy rối tình dục, Tấn công tình dục và Hiếp dâm, (2013) <https://www.wits.ac.za/media/wits-university/students/gender-equity-and-tolerance/documents/HRG.10%207%20Apr%202014%20Wits%20Sexual%20Harassment%20Policy.pdf>

14 Trường đại học Pretoria, Quy tắc ứng xử về xử lý các hành vi quấy rối tình dục (2008), <https://www.up.ac.za/media/shared/409/code-of-conduct-on-the-handling-of-sexual-harassment.zp85249.pdf>

15 Văn phòng phụ trách các vấn đề Bạo lực đối với Phụ nữ (OVW) (2018) Bảo vệ sinh viên khỏi tấn công tình dục, <https://www.justice.gov/ovw/protecting-students-sexual-assault>

HÀNH ĐỘNG 3: Phân công cán bộ điều phối của trường chuyên trách công tác giải quyết bạo lực đối với phụ nữ

Chìa khóa thành công cho bất kỳ chính sách nào nhằm mục tiêu chấm dứt BLPN là bổ nhiệm cá nhân chịu trách nhiệm điều phối việc thực hiện chính sách và cung cấp hướng dẫn chiến lược. Chính vì vậy, các trường đại học đặc biệt nên có Điều phối viên phụ trách công tác chấm dứt BLPN, một nhân viên chịu trách nhiệm tổ chức và cung cấp các hướng dẫn chiến lược để trường có thể thực hiện giải quyết các vấn đề BLPN. Điều phối viên phụ trách công tác chấm dứt BLPN không cần

phải làm việc trong một bộ phận cụ thể nhưng người này cần phải có chuyên môn liên quan về các vấn đề BLPN và quan tâm cũng như sẵn sàng đảm nhận vai trò này. Điều quan trọng là phải xây dựng điều khoản tham chiếu công việc cụ thể và rõ ràng cho vị trí Điều phối viên phụ trách công tác chấm dứt BLPN, người này cần được giao thẩm quyền cao về vấn đề này và cần thường xuyên làm việc với các nhân viên cấp cao và các cán bộ ra quyết định trong trường.

HÀNH ĐỘNG 4: Ban hành các quy trình quy định chi tiết các thủ tục

Trong nội dung Hành động 2 về xây dựng chính sách của trường đại học để giải quyết vấn đề BLPN, cần xây dựng các quy trình cụ thể, trong đó quy định các bước và các thủ tục cần thiết. Các quy trình này bao gồm:

(a) Quy tắc ứng xử cho nhân viên và giảng viên của trường đại học

— Nếu trường đại học chưa có quy tắc ứng xử cấm tất cả các hình thức BLPN như được xác định trong chính sách nhằm chấm dứt BLPN, giữa nhân viên và giảng viên, giữa nhân viên, giảng viên và sinh viên, thì nên xây dựng một quy tắc ứng xử như vậy. Quy tắc này nêu rõ các giá trị của trường đại học và các hành vi bị cấm trong hệ thống giá trị đó, bao gồm cả BLPN. Quy tắc này áp dụng cho tất cả nhân viên và giảng viên của trường đại học, bao gồm cả các bên thứ ba được tuyển dụng trong phạm vi hoặc ngoài khuôn viên trường.

(a) Quy trình trình báo và bảo mật

— Đây là quy trình chi tiết về trình báo và bảo mật giải thích rõ ràng nghĩa vụ của nhân viên trường đại học khi người trải qua bạo lực tiết lộ tình trạng bạo lực với họ. Quy trình này thường bao gồm các nội dung sau (để biết thông tin chi tiết, xem hộp “Ngôn ngữ mẫu để trình báo và tiết lộ bảo đảm tính bảo mật về bạo lực tình dục” trên trang 23):

- Hoàn cảnh trong đó yêu cầu bảo mật toàn phần, một phần hoặc không cần bảo mật.
- Sự bổ nhiệm và trách nhiệm của các nhân viên khác nhau trong việc duy trì các mức độ bảo mật khác nhau và nghĩa vụ của họ trong việc thông báo cho người trải qua bạo lực.
- Làm thế nào để duy trì các mức độ bảo mật/ẩn danh khác nhau khi chia sẻ thông tin?
- Cách thức bảo đảm người trải qua bạo lực được

thông tin về các hạn chế trong bảo mật danh tính của họ (trước khi họ tiết lộ tình trạng).

- Quyền của các người trải qua bạo lực khi tiết lộ cho nhân viên trực thuộc trường đại học.
- Hoàn cảnh theo đó thực hiện các cuộc điều tra bắt buộc do trường đại học chủ trì.
- Các cơ hội và hạn chế trong trình báo ẩn danh và/hoặc trình báo cho bên thứ ba.

(a) Quy trình đối với các biện pháp hỗ trợ và tạm thời

— Quy trình này mô tả các nguồn lực sẵn có để hỗ trợ người trải qua bạo lực bị BLPN, cho dù họ muốn được bảo mật (“các biện pháp hỗ trợ”), hay họ khiếu nại chính thức và đang chờ kết quả cuối cùng (“các biện pháp tạm thời”). Quy trình này có thể bao gồm các phần sau đây:

- Các biện pháp hỗ trợ sẵn có: dịch vụ y tế và sức khỏe tâm thần, dịch vụ hành pháp và tư pháp.
- Các chọn lựa yêu cầu biện pháp hỗ trợ hoặc biện pháp tạm thời: cách thức yêu cầu hỗ trợ khi người trải qua bạo lực tiết lộ tình trạng bạo lực có yêu cầu hoặc không yêu cầu phải bảo mật.
- Các biện pháp tạm thời sẵn có: chỉ định không liên lạc giữa người bị cáo buộc là người gây bạo lực và người trải qua bạo lực, thay đổi địa điểm ăn uống, hỗ trợ bảo đảm nhà ở hoặc việc làm thay thế trong khuôn viên khác của trường, chỗ ở chuyển tiếp.
- Hỗ trợ học tập: bao gồm các lựa chọn ngắn hạn và dài hạn để giải quyết các tác động tiêu cực có thể xảy ra của BLPN đối với kết quả học tập của người trải qua bạo lực (ví dụ: hỗ trợ học tập, kéo dài thời hạn thực hiện các bài tập, sắp xếp lại lịch thi hoặc nghỉ học).¹⁶

16 Ngôn ngữ mẫu về các biện pháp hỗ trợ và biện pháp tạm thời sẵn có từ Nhóm chuyên trách Nhà trắng tại: <https://www.justice.gov/ovw/page/file/910296/download>. Mẫu này cụ thể có tuân thủ các quy định bang tại Hoa Kỳ. (Tiêu mục IX) và chính vì vậy không được trực tiếp sao chép trong các tình huống khác. Tuy nhiên, mẫu này bao gồm các ý tưởng và ngôn ngữ có thể chuyển đổi được cho các môi trường khác.

(b) Quy trình điều tra và xét xử — Điều quan trọng là quy định các thủ tục để trường tiến hành điều tra các trường hợp BLPN, bao gồm cả điều tra các điều kiện gây ra bạo lực, cũng như các thủ tục ra quyết định hoặc phán xét về trường hợp bạo lực đó. Quy trình điều tra và xét xử cần bảo đảm rằng các thủ tục hiện có ghi nhận sự khác biệt giữa điều do trường đại học thực hiện với điều tra do cảnh sát thực hiện. Điều quan trọng là nhân viên tiến hành điều tra và ra quyết định hiểu được rõ ràng vai trò của họ và không cố gắng thực hiện vai trò của cảnh sát. Ngoài ra, cần phải hiểu được bất kỳ luật pháp nào về báo cáo bắt buộc hiện có trong bối cảnh đó để bảo đảm việc tuân thủ của trường đại học. Các trường đại học không có nghĩa vụ phải báo cáo cho cảnh sát, trừ khi họ có nghĩa vụ báo cáo theo luật pháp của quốc gia hoặc luật pháp của bang. Nếu việc xây dựng Biên bản ghi nhớ (MoU) với cơ quan thực thi pháp luật, nêu rõ các điều kiện bắt buộc cảnh sát phải báo cáo và điều tra cũng như vai trò và trách nhiệm của mỗi bên khi cuộc điều tra của cảnh sát hình sự được triển khai. Các quy trình này cũng nên giải quyết thực tế rằng biện pháp hòa giải không được coi là một thực hành tốt khi giải quyết các trường hợp bạo lực và do đó không nên xem xét phương án này trong quá trình điều tra hoặc xét xử.

Quy trình điều tra bao gồm:

- Tên và vai trò của điều phối viên phụ trách công tác chấm dứt BLPN của trường đại học;
- Ai là người chịu trách nhiệm thực hiện công tác điều tra;
- Khung thời gian hợp lý để điều tra và giải quyết các vụ việc (cũng như các thủ tục kéo dài khung thời gian);
- Phương pháp thu thập và bảo quản bằng chứng;
- Các biện pháp buộc người gây bạo lực phải chịu trách nhiệm;
- Tôn trọng quyền của tất cả mọi người, cả những người trải qua bạo lực và những người bị cáo buộc là người gây bạo lực trong suốt quá trình điều tra (ví dụ: gồm cả các hạn chế trong việc bị đơn sử dụng lịch sử tình dục của nguyên đơn);
- Các thông số về những gì có thể/không được chia sẻ (và các nguyên tắc xoay quanh vấn đề chia sẻ/

không chia sẻ với cơ quan thi hành pháp luật)

- Mô tả các biện pháp tạm thời và hỗ trợ;
- Giải thích về các hạn chế về khả năng của trường đại học trong công tác điều tra nếu người trải qua bạo lực yêu cầu bảo mật và các biện pháp an toàn thay thế có thể có trong trường hợp này;
- Giải thích rằng quá trình điều tra của nhà trường không loại trừ việc người trải qua bạo lực theo đuổi các cáo buộc dân sự và hình sự không thuộc và song song với quá trình điều tra của nhà trường

Quy trình xét xử cần bao gồm:

- Giải thích quá trình ra quyết định về điều tra (bao gồm các tiêu chuẩn bằng chứng cần thiết để trở thành chứng cứ, người chịu trách nhiệm/thay thế trong việc xét xử vụ án và trình độ của họ, những người có thể tham gia phiên xét xử và trách nhiệm của họ);
- Giải thích về các kết quả có thể có của quá trình xét xử (ví dụ: tạm đình chỉ vụ án, đình chỉ vụ án và các trường hợp khác);
- Quyền và vai trò của cả hai bên trong suốt quá trình ra quyết định;
- Các kết quả có thể có của quá trình ra quyết định;
- Cách thức các bên được thông tin về kết quả của quá trình;
- Thủ tục kháng án.

Có rất ít hướng dẫn thảo luận rõ ràng về quyền của một người bị buộc tội gây ra bạo lực trong khuôn viên trường đại học (quyền tham gia học, nơi ở, việc làm trong khuôn viên trường). Có thể là thách thức đối với các trường đại học trong việc quản lý tất cả các khía cạnh trong phản ứng của họ đối với vấn đề BLPN theo cách phù hợp với các nguyên tắc và thực hành tốt nhất cũng như tôn trọng quyền của tất cả các bên liên quan (UN Women, 2012). Khi trường đại học không chắc chắn, thì điều quan trọng là tìm kiếm sự hỗ trợ từ các cơ quan chuyên môn (ví dụ như cơ quan pháp luật, cơ quan nhân quyền, tổ chức hoạt động vì phụ nữ) để bảo đảm rằng quyền của tất cả các bên, bao gồm cả người bị cáo buộc là người gây bạo lực, được tôn trọng mà không ảnh hưởng đến công tác hỗ trợ người trải qua bạo lực hoặc sự an toàn của họ.

HỘP 1.5

Quy trình điều tra và xét xử mẫu

Trường đại học Witwatersrand tại Nam Phi (một phần trong Sáng kiến thí điểm Tác động 10x10x10 của chiến dịch HeForShe) đã xây dựng Quy trình kỷ luật đối với hành vi sai trái liên quan nhân viên và sinh viên (tháng 3 năm 2015). Quy trình nêu chi tiết 11 bước của quá trình điều tra và xét xử, bao gồm: 1) Khởi tố khiếu nại; 2) Người khiếu nại rút đơn khiếu nại sau đó; 3) Các điều kiện để trường đại học chấp nhận đơn khiếu nại; 4) Liên hệ với người trả lời; 5) Các biện pháp tạm thời; 6) Thành lập hội đồng xét xử; 7) Quá trình điều tra và trước khi xét xử; 8) Xét xử; 9) Ra quyết định; 10) Quá trình rà soát; và 11) Quy trình kháng cáo.

Có thể truy cập quy trình tại: <https://www.wits.ac.za/media/wits-university/students/gender-equity-and-tolerance/documents/Disciplinary%20Process%20for%20Gender-Related%20Misconduct.pdf>

Trường Đại học Tự trị Quốc gia Mexico (UNAM), tổ chức giáo dục sau đại học lớn nhất tại Châu Mỹ Latinh, tham gia phong trào HeForShe năm 2016 thông qua hiệu trưởng của trường. Với tư cách một tổ chức của phong trào HeForShe, trường này đã cam kết xây dựng và thực hiện quy trình ứng phó với vấn đề bạo lực tình dục tại các cơ sở của trường. Quy trình này được ban hành tháng 8 năm 2016 và bao gồm các khóa đào tạo dành cho nhân sự của trường về ứng phó đối với BLPN và quy trình trình báo và xét xử các vụ BLPN tại các cơ sở của trường. Thông tin trình báo về BLPN có thể do người trải qua bạo lực hoặc do nhân chứng thực hiện và quy trình cũng thiết lập các biện pháp bảo vệ cũng như dịch vụ phải được bảo đảm sẵn có cho người trải qua bạo lực.

Có thể truy cập quy trình này tại: <http://igualdaddegenero.unam.mx/wp-content/>

HÀNH ĐỘNG 5: Các biện pháp tạm thời và hỗ trợ

Nếu người trải qua bạo lực trình báo vụ việc và yêu cầu được hỗ trợ, thì có thể cần phải thực hiện các biện pháp tạm thời (ví dụ: có liên quan đến nơi ở, tham gia lớp học, lịch thi) để bảo đảm sự an toàn cho người trải qua bạo lực và sự an toàn cho những người khác. Hỗ trợ cần phải phù hợp với chính sách và quy trình của trường học, quy định

rõ ràng về quyền của người trải qua bạo lực và nghĩa vụ của trường (xem Hành động 4: Quy trình và thủ tục). Do một số hậu quả của tình trạng BLPN có tính chất dài hạn, nên cũng cần phải cung cấp các dịch vụ sau thời hạn trình báo ban đầu và/hoặc điều tra ban đầu, chẳng hạn như tiếp tục tư vấn, tiếp tục chăm sóc y tế và tâm lý hoặc chuyển gửi người trải qua bạo lực đến những nơi có các dịch vụ này trong thời gian dài hạn (xem Hành động 8).

HỘP 1.6

Ngôn ngữ mẫu dành cho trình báo và tiết lộ tình trạng bạo lực tình dục có bảo mật

Nhóm chuyên trách Nhà trắng nhằm bảo vệ sinh viên khỏi bị tấn công tình dục đã xây dựng tài liệu ngôn ngữ mẫu để hướng dẫn các trường đại học xây dựng các quy trình trình báo và bảo mật về bạo lực tình dục. Điều quan trọng cần lưu ý là mặc dù ngôn ngữ mẫu này có thể cung cấp ví dụ hữu ích về thực tiễn tốt, nhưng ngôn ngữ mẫu này dựa trên bối cảnh luật liên bang của Hoa Kỳ, trong đó Tiêu mục IX quy định các nghĩa vụ pháp lý cụ thể đối với các trường đại học Hoa Kỳ trong việc bảo vệ sinh viên bị BLPN. Do đó, ngôn ngữ này sẽ cần phải được điều chỉnh và thích nghi cho phù hợp với các bối cảnh chính trị và pháp lý của các quốc gia khác. Trong tài liệu mẫu, nhóm chuyên trách Nhà Trắng xác định các hạng mục và trách nhiệm sau (cần thêm tên cụ thể và thông tin liên hệ theo từng hạng mục trong quy trình thực tế):

- i. Trao đổi thông tin có đặc quyền và mang tính bảo mật. Phần này sẽ phân biệt giữa: a) “tư vấn viên chuyên nghiệp và mục vụ”, những người phải bảo đảm bảo mật cho khách hàng và không có nghĩa vụ trình báo bất kỳ điều gì về vụ việc đã được tiết lộ cho trường học, cơ quan thi hành pháp luật hoặc các bên liên quan khác và b) “tư vấn viên và các nhà vận động không chuyên nghiệp”, những người làm việc hoặc tình nguyện tại trường đại học và cần có thể trò chuyện với người trải qua bạo lực và trình báo vụ việc cho trường mà không cần phải tiết lộ bất kỳ thông tin nhận dạng cá nhân nào về người trải qua bạo lực. Họ có thể trình báo về tính chất của vụ việc, ngày, giờ và địa điểm chung chung của vụ việc.
 - Nhà cung cấp dịch vụ với trạng thái “đặc quyền” hoặc “bảo mật” có trách nhiệm thông báo cho người trải qua bạo lực rằng nếu họ muốn được bảo mật hoàn toàn thông tin, thì trường đại học sẽ không thể tiến hành điều tra hoặc theo đuổi mục tiêu kỷ luật người bị cáo buộc là người gây bạo lực.
 - Mặc dù tư vấn viên với trạng thái “đặc quyền” hoặc “bảo mật” không cần báo cáo với trường đại học, nhưng họ có thể vẫn phải đáp ứng các yêu cầu báo cáo khác theo luật pháp quốc gia.
 - Nếu người bị cáo buộc là người gây bạo lực trở thành mối đe dọa lớn đối với cộng đồng của trường, thì trường có thể đưa ra thông báo cảnh báo cho các sinh viên mà không cung cấp các thông tin nhận diện về người trải qua bạo lực.
- ii. Trình báo cho “nhân viên chịu trách nhiệm”. “Nhân viên chịu trách nhiệm” được xác định là nhân viên

của trường đại học, “người có thẩm quyền giải quyết bạo lực tình dục, người có nghĩa vụ báo cáo vụ bạo lực tình dục hoặc các hành vi sai trái khác của sinh viên hoặc người mà sinh viên có thể tin tưởng một cách hợp lý là có thẩm quyền hoặc nghĩa vụ. Khi người trải qua bạo lực tiết lộ vụ bạo lực tình dục cho nhân viên có trách nhiệm, người nhân viên đó cần phải báo cáo cho điều phối viên được chỉ định phụ trách công tác phòng ngừa bạo lực tình dục tất cả các thông tin chi tiết liên quan đến vụ bạo lực tình dục cáo buộc mà trường sẽ cần để quyết định xem việc gì đã xảy ra – bao gồm tên của người trải qua bạo lực và người bị cáo buộc là người gây bạo lực. Trường có nghĩa vụ thực hiện các bước ngay lập tức và phù hợp để điều tra xem những gì đã xảy ra và giải quyết vấn đề một cách nhanh chóng. Điều quan trọng cần lưu ý rằng cuộc điều tra của trường đại học không giống như điều tra của cảnh sát; người trải qua bạo lực có thể chọn điều tra của trường mà không báo cáo với cảnh sát và trường không nên yêu cầu rằng người trải qua bạo lực trình báo với cảnh sát như một điều kiện để nhà quản lý trường đại học tiến hành các bước tiếp theo. Người trải qua bạo lực có thể, vì nhiều lý do khác nhau, quyết định rằng họ không muốn có dính líu gì đến cảnh sát hoặc các cán bộ tư pháp hình sự và vẫn nên có chọn lựa tìm kiếm các dịch vụ và điều tra theo hệ thống trường đại học.

- Nhân viên này có trách nhiệm bảo đảm rằng người trải qua bạo lực hiểu được nghĩa vụ báo cáo của nhân viên trước khi tiết lộ thông tin và rằng họ giải thích rằng có những người khác trong khuôn viên trường có thể lắng nghe một cách bảo mật. (Quy trình nên bao gồm phần về “Yêu cầu bảo mật từ trường đại học: Trường sẽ cân nhắc như thế nào giữa yêu cầu và phản hồi.”)
- Nhân viên có trách nhiệm không nên tạo áp lực cho người trải qua bạo lực phải yêu cầu tính bảo mật cũng như điều tra vụ việc. Cần hỏi xem mong muốn của người trải qua bạo lực là gì.
- Nhân viên có trách nhiệm, ở chừng mực có thể, chỉ nên chia sẻ thông tin với những người khác có trách nhiệm xử lý phản hồi của trường đại học đối với trình báo.

Để biết thêm thông tin chi tiết và để xem quy trình mẫu, truy cập: <https://www.justice.gov/file/910281/download>

HÀNH ĐỘNG 6: Cơ chế giám sát và đánh giá

Giám sát và đánh giá là các thành phần cần thiết của bất kỳ hoạt động can thiệp nào để giải quyết BLPN. Cần phải thiết lập các hệ thống để giám sát thường xuyên hoạt động ứng phó của trường đại học và các tác động ngắn hạn và dài hạn của chúng. Các trường đại học nên chủ động theo dõi và xác định các lĩnh vực cần cải thiện trong chính sách chấm dứt BLPN, các quy trình liên quan, cung cấp dịch vụ có phối hợp, các chương trình phòng ngừa và giáo dục. Các hệ thống hiệu quả để giám sát và đánh giá các chính sách, quy trình và chương trình này nên kết hợp giữa phương pháp định lượng và định tính, chẳng hạn như các nhóm tập trung được tiến hành với nhân viên, sinh viên và những người trải qua bạo lực. Các hệ thống này đòi hỏi phải có các hoạt động phân tích có cấu trúc và thu thập dữ liệu, nhằm xem xét mức độ phổ biến của BLPN, cũng như các vụ việc, nguyên

nhân và hậu quả của tình trạng bạo lực này. Nên phân tách dữ liệu thu thập được theo loại bạo lực đã trải qua, nơi xảy ra và các đặc điểm của cả người trải qua bạo lực và người gây bạo lực gây bạo lực. Tất cả dữ liệu phải được ẩn danh (nghĩa là gán số ngẫu nhiên cho cá nhân để bảo vệ danh tính của họ) và được bảo mật bằng một quy trình truy cập và sử dụng dữ liệu nghiêm ngặt.

Các công cụ và hệ thống giám sát dịch vụ ứng phó - mẫu đơn tiếp nhận, hệ thống chuyển gửi - thường phát triển tốt hơn so với các công cụ đo lường hoạt động phòng ngừa. Các trường đại học là địa điểm tốt để sử dụng các nguồn lực và chuyên môn để thiết kế và thực hiện các bài tập giám sát và đánh giá, mặc dù họ cũng nên tìm kiếm sự tham vấn từ các chuyên gia bên ngoài và đặc biệt là các nhóm phụ nữ hoạt động ở tuyến đầu.

HÀNH ĐỘNG 7: Có ngân sách chuyên dụng

Cần có đủ nguồn lực để bảo đảm các hoạt động can thiệp có hiệu quả trong giải quyết BLPN tại các trường đại học và hình thành văn hóa không khoan nhượng đối với hành vi BLPN của tổ chức. Trong trường hợp không có ngân sách như vậy, bất kỳ biện pháp nào cũng sẽ thiếu đi những nội dung cần thiết để chấm dứt BLPN tại các trường đại học.

Quá trình tạo ngân sách chấm dứt BLPN nên liên quan đến bài tập tính toán chi phí chuyên dụng. Bài tập tính toán chi phí này cần dựa vào phân tích toàn diện về chi phí ước tính cho từng hoạt động và can thiệp cần thiết. Ví dụ: hoạt động này nên bao gồm các nội dung sau đây:

- Chi phí thu thập thông tin: thực hiện điều tra khảo sát, nhóm tập trung, đánh giá an toàn tại trường đại học nhằm hiểu được mức độ và bản chất của vấn đề.
- Chi phí cơ sở hạ tầng: bảo đảm có đủ hệ thống chiếu sáng trong khuôn viên trường; có phương tiện đi lại cho sinh viên cần đi lại vào buổi tối; ngõ, lối vào nhà vệ sinh, ký túc xá và cơ sở hạ tầng liên quan khác phải an toàn.
- Các nỗ lực về nhận thức: chi phí liên quan đến việc thực hiện các chương trình nhận thức dành cho giảng viên, nhân viên và sinh viên về các nội

dung cấu thành bạo lực; các chọn lựa sẵn có cho người trải qua bạo lực và cách thức phòng ngừa và ứng phó với tình trạng bạo lực như vậy.

- Nhạy cảm hóa và nâng cao năng lực của những người tham gia cung cấp các hoạt động hỗ trợ và dịch vụ tại các trường đại học: chi phí liên quan đến việc thuê điều phối viên chấm dứt BLPN và/hoặc thành lập trung tâm/văn phòng chuyên giải quyết vấn đề BLPN tại trường và các chi phí liên quan đến việc phát triển chuyên môn của nhân viên đại học và các nhà cung cấp dịch vụ của trường đại học (y tế, sức khỏe tâm thần, cố vấn pháp lý và những người khác) để bảo đảm rằng các vụ việc liên quan đến BLPN được xử lý một cách nhạy bén, đạo đức và khẩn cấp.
- Giám sát và đánh giá: các chi phí cần thiết để giám sát và đánh giá các bước thực hiện trước đó để bảo đảm tính hiệu quả.

Bài tập tính toán chi phí cần cung cấp đầy đủ chi tiết và xem xét đến số lượng các khóa tập huấn cần thiết, thời gian và tần suất của mỗi khóa tập huấn, cũng như chi phí của các cán bộ hướng dẫn hỗ trợ, những người sẽ thực hiện tập huấn. Điều quan trọng nữa là xác định không chỉ ngân sách cho mỗi hoạt động trên mà còn cả lịch trình thực hiện các hoạt động này.

Sau khi tính toán tất cả các chi phí này, điều quan trọng là trình bày ngân sách này cho những người có thẩm quyền của trường để được phê duyệt trong năm học trước và bắt đầu lập kế hoạch các hoạt động can thiệp cho năm học tiếp theo. Có thông tin chi tiết các hoạt động/hành động sẽ dễ dàng hơn trong việc xác định cũng như nêu bật cho trường biết những lỗ hổng quan trọng nhất và hoạt động nào cần tài trợ nhất. Ngoài ra, đặt mục tiêu và chỉ tiêu cho các nội dung mà hoạt động can

thiệp này hướng đến để thực hiện sẽ hướng dẫn về cách thức nên phân bổ ngân sách. Sổ tay tính toán chi phí bình đẳng giới¹⁷ của UN Women đưa ra nhiều lời khuyên về cách thực hiện quá trình lập ngân sách. Mặc dù cuốn sổ tay này không cụ thể áp dụng cho vấn đề bạo lực tại trường đại học, nhưng có đưa ra các ví dụ của các quốc gia đã và đang thực hiện công tác tính phí luật pháp/chương trình nhằm mục tiêu chấm dứt BLPN.

Các hành động nhằm cung cấp đầy đủ dịch vụ

HÀNH ĐỘNG 8: Cung cấp dịch vụ thiết yếu

Trường đại học cần có cam kết lâu dài đối với việc cung cấp các hỗ trợ và dịch vụ cho nhân viên, giảng viên, sinh viên của trường là người trải qua bạo lực trải qua bạo lực, đồng thời bảo đảm nguồn tài chính dài hạn. Các trường đại học cũng cần có khả năng kết nối người trải qua bạo lực với các tổ chức hoạt động vì quyền phụ nữ hoặc các tổ chức chuyên môn để được hỗ trợ dài hạn.

Hỗ trợ phản ứng đối với người trải qua bạo lực

Dưới đây là danh sách kiểm tra các hạng mục trong hỗ trợ phản ứng các vụ bạo lực và nhu cầu của người trải qua bạo lực.

- ✓ Tạo cơ chế hỗ trợ phản ứng có chất lượng, có điều phối
- Thiết lập hệ thống hỗ trợ khẩn cấp (24/24), ví dụ: đường dây nóng hoặc hệ thống tổng đài;
- Tìm kiếm và đào tạo đội ngũ phản ứng viên;
- Thiết lập hệ thống chuyển tuyến rõ ràng và ký Biên bản ghi nhớ với các nhà cung cấp dịch vụ thiết yếu (chăm sóc y tế, tư vấn viên, cảnh sát, pháp lý), các nhóm và tổ chức cộng đồng, các nhóm phụ nữ hoạt động tuyến đầu;
- Nếu thấy khả thi và phù hợp, trường đại học có thể lập ra bộ phận can thiệp khủng hoảng hoặc trung tâm hỗ trợ phụ nữ tại trường.
- ✓ Hỗ trợ phản ứng và chuyển gửi các trường hợp trải qua bạo lực một cách phù hợp.
- ✓ Cung cấp các hoạt động phản ứng có tính chất hỗ trợ và trao quyền cho người trải qua bạo lực. Thực hiện chuyển tuyến theo quy trình báo cáo và bảo mật.

- ✓ Tiến hành điều tra theo yêu cầu và xét xử (xem [Hành động 3](#) để biết thêm chi tiết).
- ✓ Hỗ trợ tạm thời và dài hạn cho người trải qua bạo lực nhằm bảo đảm sự an toàn, sức khỏe thể chất và tinh thần, cũng như điều kiện học tập tốt cho họ.
- ✓ Phổ biến thông tin về các dịch vụ có sẵn.

Cung cấp các hoạt động ứng phó có điều phối

Hỗ trợ phản hồi chất lượng và có sự phối hợp bao gồm hợp tác chặt chẽ với các nhà cung cấp dịch vụ thiết yếu trong và ngoài trường, các cơ quan tuân thủ các nguyên tắc bình đẳng giới và quyền con người, chẳng hạn như phòng khám, nhà tạm lánh, trung tâm phụ nữ, tổ chức phi chính phủ (NGO), công an, dịch vụ pháp lý và xã hội, các nhóm tôn giáo hoặc văn hóa để bảo đảm rằng người trải qua bạo lực luôn được hỗ trợ kịp thời, hợp đạo đức và nhạy cảm. Các bước thực hiện chính dưới đây rất quan trọng để ứng phó phù hợp:

- **Thiết lập hệ thống ứng phó khẩn cấp** — Hệ thống ứng phó khẩn cấp giúp người trải qua bạo lực tiếp cận được các hoạt động hỗ trợ quan trọng ngoài khung giờ hành chính của trường đại học. [Hệ thống tổng đài](#) (trong đó có cán bộ ứng phó tuyến đầu luân phiên trực tổng đài sau giờ làm việc), hoặc [đường dây nóng/trợ giúp 24/24](#) (thường kết hợp vận hành với công ty điện thoại địa phương và sử dụng số lượng lớn tình nguyện viên đã qua tập huấn) có thể hiệu quả trong việc đáp ứng nhu cầu của người trải qua bạo lực bạo lực, tùy thuộc vào nguồn lực và chuyên môn sẵn có.¹⁸ Để xác định hệ thống nào phát huy hiệu quả hơn, cần xem xét tính

sẵn có của nguồn lực, chuyên môn, hỗ trợ và hệ thống chuyển gửi đang hoạt động, cũng như sự an toàn của cả người trải qua bạo lực và cán bộ ứng phó tuyến đầu.

- **Xác định và đào tạo tập huấn đội ngũ phản ứng viên** — Đội ngũ phản ứng viên có chất lượng cao là một trong những dịch vụ quan trọng nhất mà trường đại học có thể cung cấp để bảo đảm người trải qua bạo lực nhận được hỗ trợ đầy đủ.¹⁹ Phản ứng viên không nhất thiết phải là tư vấn viên được cấp phép, nhưng phải được tập huấn đầy đủ về hoạt động ứng phó lấy người trải qua bạo lực làm trung tâm và chính sách/quy trình của trường đại học. Họ cần biết cách hỗ trợ, tôn trọng mong muốn của người trải qua bạo lực, cung cấp thông tin và giúp người trải qua bạo lực hiểu các lựa chọn theo cách tôn trọng quyết định của người trải qua bạo lực và cho người trải qua bạo lực quyền kiểm soát. Họ cũng cần am hiểu về các vấn đề giới của BLPN. Các trường đại học nên tìm kiếm và tập huấn nhân viên nữ làm phản ứng viên để hỗ trợ thỏa đáng các trường hợp BLPN. Số lượng phản ứng viên cần có nên căn cứ vào số lượng sinh viên trong trường, nhưng phải có ít nhất một phản ứng viên cho mỗi cơ sở và nên có người thay thế. Trường đại học cần ghi nhận và có hình thức bù đắp cho phản ứng viên vì vai trò của họ rất cần thiết và mất nhiều thời gian.
- **Thiết lập hệ thống chuyển tuyến rõ ràng và ký Biên bản ghi nhớ (MoU) với các nhà cung cấp dịch vụ thuộc các lĩnh vực khác nhau** — Xây dựng quan hệ với đại diện các nhóm cộng đồng, tổ chức và nhà cung cấp dịch vụ để đảm bảo họ có hiểu biết chung về các nguyên tắc, kỹ thuật và quy trình hỗ trợ lấy người trải qua bạo lực làm trung tâm. Làm việc với họ để thiết lập hệ thống chuyển tuyến rõ ràng, bao gồm tên, thông tin liên lạc của các bên liên quan, giờ làm việc, thủ tục chuyển tuyến, hồ sơ... Hướng dẫn này khuyến nghị trường đại học nên ký biên bản ghi nhớ với từng nhà cung cấp dịch vụ nhằm duy trì cam kết đã thống nhất và quy kết trách nhiệm của mỗi bên (UN Women, 2016a).
- **Cần nhắc thiết lập trung tâm can thiệp khủng hoảng/trung tâm hỗ trợ phụ nữ trong trường đại học** — Trong một số trường hợp, trường có

thể thành lập trung tâm can thiệp khủng hoảng trong khuôn viên của mình (còn gọi là "trung tâm hỗ trợ phụ nữ" hoặc một thuật ngữ thích hợp khác). Điều này đòi hỏi nguồn nhân lực và tài chính cũng như các biện pháp phòng ngừa an toàn, nhưng có thể không khả thi và phù hợp với điều kiện của từng trường. Thiết lập trung tâm như vậy trong trường đại học không thiết yếu bằng hệ thống chuyển tuyến hiệu quả, cho phép người trải qua bạo lực nhận được hỗ trợ họ cần từ các nhà cung cấp dịch vụ khác.

Phản hồi hỗ trợ và chuyển tuyến các trường hợp theo cách thích hợp

Phản ứng viên giúp người trải qua bạo lực tiếp cận các dịch vụ thiết yếu do trường đại học cung cấp trực tiếp hoặc do các nhà cung cấp dịch vụ ngoài khuôn viên trường. Các dịch vụ thiết yếu bao gồm: chăm sóc y tế, hỗ trợ tâm lý xã hội, lập kế hoạch/hỗ trợ an toàn, hỗ trợ pháp lý và tiếp cận dịch vụ tư pháp và cảnh sát nếu được yêu cầu. Hỗ trợ phản hồi lấy người trải qua bạo lực làm trung tâm ưu tiên nhu cầu và mong muốn của người trải qua bạo lực, đồng thời tuân theo quy trình của trường đại học. Tất cả những người tham gia vào hoạt động hỗ trợ và cung cấp dịch vụ phải tuân thủ các nguyên tắc và thực hành tốt nhất để phản hồi cho người trải qua bạo lực bạo lực, như UN Women và các tiêu chuẩn quốc tế nêu ra (UN Women, UNFPA, WHO, UNDP, UNODC, 2015).

Phổ biến thông tin

Người trải qua bạo lực cần biết những dịch vụ nào sẵn có và cách tiếp cận chúng, cũng như cần tin tưởng rằng họ sẽ nhận được loại hỗ trợ họ cần. Thông tin về dịch vụ sẵn có thường chia sẻ trong các gói thông tin định hướng, tài liệu quảng cáo/tờ rơi xung quanh trường, qua văn bản hoặc trực tuyến (nếu phù hợp), các buổi thuyết trình và tiếp cận sinh viên, hoặc thông qua chiến dịch toàn trường (bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau, nếu cần). Ngoài ra, người trải qua bạo lực thường báo cho bạn bè hoặc gia đình đầu tiên, chứ không phải là tư vấn viên hoặc nhân viên nhà trường. Chính vì vậy, điều quan trọng là tất cả các sinh viên không chỉ tìm hiểu các nguồn lực sẵn có mà còn được thông tin đầy đủ về cách thức phản ứng mang tính hỗ trợ đối với bạn bè khi bạn bè tiết lộ về vụ việc BLPN.

¹⁹ Phản ứng viên đôi khi được gọi là "người ủng hộ" hoặc "tư vấn viên", nhưng trường đại học có thể dùng bất kỳ thuật ngữ nào phù hợp với ngôn ngữ và bối cảnh của trường.

¹⁷ UN Women, Liên minh Châu Âu, ITC. (2015) Sổ tay tính toán chi phí bình đẳng giới, <http://gender-financing.unwomen.org/en/resources/h/a/n/handbook-on-costing-gender-equality>

¹⁸ Các bằng chứng cho thấy các đường dây nóng rất hiệu quả trong việc thúc đẩy những người sống sót sau bạo lực báo cáo vụ việc và đảm bảo phản ứng kịp thời. Xem tài liệu White House Task Force to Protect Students from Sexual Assault (2014), Key Components of Sexual Assault Crisis Intervention/Victim Resource, <https://www.justice.gov/ovw/page/file/910266/download>

Hành động phòng ngừa bạo lực đối với phụ nữ

Phương pháp tiếp cận toàn diện nhằm giải quyết bạo lực tại các trường đại học không chỉ bao gồm việc cung cấp dịch vụ có chất lượng cho người trải qua bạo lực, mà quan trọng nhất là nỗ lực hết sức để ngăn chặn bạo lực xảy ra. Để thực hiện thay đổi dài hạn, điều quan trọng thay đổi các chuẩn mực xã hội, hành vi, thực hành và định kiến giới cổ súy hoặc dung túng BLPN. Để đạt được mục tiêu này, điều quan trọng là áp dụng nhiều chiến lược ở các cấp độ khác nhau. Chính vì vậy, từng can thiệp

riêng lẻ là không đủ; tuy nhiên, khi kết hợp với các biện pháp can thiệp khác, chúng sẽ tạo thành một chiến lược phòng ngừa vững mạnh (UN Women, UNFPA, WHO, UNESCO, UNDP, ILO, OHCHR, 2015). Điều cần thiết để xóa bỏ BLPN là xây dựng cộng đồng trường đại học thực sự tôn trọng và trao quyền cho tất cả phụ nữ, các trường đại học phải ưu tiên bình đẳng giới ở mỗi cấp độ, từ quá trình tuyển dụng và để bạt cho đến quá trình xây dựng chương trình giảng dạy và các quá trình khác.

HỘP 1.7 **Power to Girls**

Beyond Borders, tổ chức phi chính phủ hoạt động tại Haiti, đã khởi động cách tiếp cận mới đầy sáng tạo — Chiến dịch Powers to Girls — nhằm mục đích phòng ngừa bạo lực đối với trẻ em gái ở Haiti bằng cách thay đổi đổi động thái quyền năng giữa nam giới/trẻ em trai và trẻ em gái trong các trường trung học cơ sở, trong gia đình và cộng đồng. Chiến dịch Powers to Girls này kết hợp các hoạt động can thiệp tại trường học với các can thiệp toàn cộng đồng để thay đổi các chuẩn mực xã hội, đồng thời sử dụng nhiều chiến lược: lồng ghép thảo luận về quyền lực vào chương trình giảng dạy cấp trung học cơ sở ở Haiti; sử dụng tài liệu truyền thông

mang tính sáng tạo để khơi gợi tư duy phản biện trong cộng đồng, với cha mẹ và những người chăm sóc trẻ; làm việc với các phương tiện truyền thông và hỗ trợ các nhà hoạt động cộng đồng nhằm thúc đẩy thay đổi tích cực. Mặc dù cách tiếp cận này không được thiết kế cho các trường đại học, nhưng nhiều ý tưởng và công cụ phù hợp với bối cảnh trường đại học và có thể hữu ích trong việc hiểu được cách thức làm việc hiệu quả ở các cấp độ khác nhau nhằm ngăn chặn bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái.

Để biết thêm thông tin về chiến dịch Power to Girls, truy cập www.beyondborders.net

HÀNH ĐỘNG 9: Các chương trình dành cho người chứng kiến và nâng cao nhận thức

Do giảng viên và nhân viên là những người hỗ trợ quan trọng trong trường đại học, nên điều quan trọng là phải thông báo cho họ về các nội dung cấu thành BLPN. Một vấn đề quan trọng khác là giải thích cho giảng viên và nhân viên về tất cả các lựa chọn hữu dụng đối với người trải qua bạo lực cũng như trách nhiệm của chính họ là gì khi có sinh viên trình báo vụ việc cho họ. Trách nhiệm của mọi người, bao gồm nhân viên, giảng viên và sinh viên là thực hiện hành động ngăn chặn BLPN xảy ra trong khuôn viên trường đại học.

Đào tạo, tập huấn

Cần phải đào tạo, tập huấn cho tất cả nhân viên của trường đại học — từ nhân viên hỗ trợ và nhà thầu phụ cho đến các giáo sư và các nhà quản lý — về các khái niệm cốt lõi về giới, quyền lực và BLPN, cũng như các chính sách và quy trình nhằm chấm dứt BLPN. Hoạt động tập huấn có thể do nhân viên trường đại học hoặc chuyên gia bên ngoài có chuyên môn về lĩnh vực này thực hiện hoặc thông qua gói học tập trực tuyến được công nhận chính

thức, đồng thời cần là một phần bắt buộc trong quá trình giới thiệu nhân viên mới và phát triển nhân viên. Cần phổ biến các chính sách về quấy rối và lạm dụng tình dục cho sinh viên ngay từ đầu năm học và tiếp tục trong suốt cả năm. Tập huấn nhân viên theo nhóm căn cứ vào vai trò của họ, chẳng hạn như những người có “đặc quyền” hoặc “bảo mật” về giao tiếp và những người được coi là “nhân viên chịu trách nhiệm” chính thức. Nhóm “đặc quyền” hoặc “bảo mật” là những người phải giữ bí mật thông tin khách hàng và không có nghĩa vụ báo cáo tất cả các chi tiết cho trường đại học, các cơ quan thực thi pháp luật hoặc những người khác. Còn các “nhân viên chịu trách nhiệm” là những người có thẩm quyền giải quyết bạo lực tình dục hoặc hành vi sai trái khác của sinh viên hoặc là người mà sinh viên có thể tin tưởng rằng người đó thẩm quyền hoặc trách nhiệm như vậy, chẳng hạn như nhân viên làm việc tại các cơ sở của trường. Do đó, cần có đủ thời gian để tìm hiểu và làm rõ trách nhiệm cụ thể của các nhân viên căn cứ vào vai trò của họ trong trường. Thật vậy, trách nhiệm của tất cả mọi người, bao gồm nhân

viên, giảng viên và sinh viên là hành động để ngăn chặn BLPN xảy ra trong khuôn viên trường đại học.

Lý tưởng nhất là các khóa tập huấn đưa ra các nội dung tập trung vào việc tạo ra nhận thức, thúc đẩy thay đổi quan điểm và nhận biết vai trò của giảng viên và nhân viên trong quá trình hình thành văn hóa tôn trọng phụ nữ, đồng thời trang bị cho họ cách thức giải quyết các yêu cầu liên quan tới tiết lộ vụ việc và hỗ trợ sinh viên. Bên cạnh việc tham gia vào các chương trình tập huấn, quan trọng là giảng viên và nhân viên phải là đồng minh hiệu quả của sinh viên bằng cách đưa ra lời khuyên và hỗ trợ dưới nhiều hình thức cho các hoạt động do sinh viên dẫn dắt với mục đích thay đổi thể chế của trường.

Chương trình dành cho người chứng kiến

Chương trình dành cho người chứng kiến đào tạo các cá nhân nhận biết các tình huống hoặc các tương tác có thể gây hại, học cách ứng phó tại thời điểm xảy ra vụ việc và cách thay đổi chuẩn mực xã hội để phòng ngừa bạo lực xảy ra. Chiến lược can

thiệp này có thể giúp nâng cao nhận thức của sinh viên thông qua giáo dục về vai trò của từng cá nhân trong việc tạo ra môi trường tích cực hơn, trao quyền hơn trong trường đại học, nhận biết trước và giải quyết các dấu hiệu bạo lực. Các buổi tập huấn này cũng có thể trang bị cho các cá nhân những chiến thuật cụ thể để lên tiếng hoặc hành động trong trường hợp tình huống bạo lực có khả năng xảy ra. Hành động không cần phải trực tiếp giải quyết bạo lực mà chỉ gây gián đoạn đơn giản, chẳng hạn như làm người gây bạo lực mất tập trung bằng cách làm đổ đồ uống hoặc gọi một ai đó có thẩm quyền của trường. Các hoạt động can thiệp của người chứng kiến được xem là rất tích cực vì không khuyến khích việc đổ lỗi cho người trải qua bạo lực, nỗ lực thay đổi các chuẩn mực xã hội xoay quanh vấn đề chấp nhận bạo lực và phân công trách nhiệm cho cả nam giới và phụ nữ (Langford, 2017). Tuy nhiên, những người có ý định can thiệp phải được đào tạo tập huấn phù hợp để giảm thiểu tổn hại hơn nữa cho người trải qua bạo lực (hoặc cho chính người chứng kiến).

HỘP 1.8 **Ví dụ về hoạt động can thiệp của người chứng kiến**

Chương trình Green Dot (Dấu chấm xanh) hướng tới mục tiêu tất cả các thành viên cộng đồng đều là người chứng kiến tiềm năng và thu hút họ tham gia vào hoạt động nâng cao nhận thức, giáo dục và thực hành kỹ năng thiết lập hành vi chủ động thái độ không khoan nhượng bạo lực thành chuẩn mực, cũng như thực hành các phản ứng can thiệp trong các tình huống rủi ro cao. Bằng cách này, các chuẩn mực mới sẽ được hình thành và những người trong phạm vi chịu ảnh hưởng của các chuẩn mực mới này sẽ chuyển hướng từ chấp nhận thụ động rằng bạo lực là sai trái sang can thiệp một cách tích cực.

Để biết thêm thông tin về chương trình Green Dot, truy cập tại <https://alteristic.org/expanding-bystander-intervention/>

Chương trình Bringing in the Bystander (Thu hút người chứng kiến) áp dụng phương pháp tiếp cận dựa vào trách nhiệm cộng đồng bằng cách hướng dẫn người chứng kiến can thiệp an toàn trong các trường hợp bạo lực tình dục, bạo lực trong các mối quan hệ hoặc bị rình rập có thể xảy ra hoặc ở nơi có nguy cơ xảy ra bạo lực.

Để biết thêm thông tin về Bringing in the Bystander, truy cập tại <http://cultureofrespect.org/programme/bringing-in-the-bystander/>

Chương trình Intervention Initiative (Sáng kiến can thiệp) là nguồn tài nguyên miễn phí dành cho các

trường đại học ở Vương quốc Anh với mục đích giáo dục sinh viên nhận biết, ứng phó và BLPN phòng ngừa thông qua can thiệp của người chứng kiến. Chương trình gồm 8 nội dung và bộ công cụ đi kèm. Đây là chương trình được Bộ Y tế Cộng đồng Anh Quốc giao trách nhiệm thực hiện cho Đại học West of England xây dựng vào năm 2014.

Để biết thêm thông tin về chương trình The Intervention Initiative, xem <https://socialsciences.exeter.ac.uk/research/interventioninitiative/>

Stop Sexual Violence (Chấm dứt bạo lực tình dục) là bộ công cụ do Sở Y tế bang New York xây dựng, cung cấp hướng dẫn cho giáo viên trung học cơ sở, giáo sư, giảng viên đại học, những nhà quản lý trường học, và trưởng nhóm các nhóm thanh niên đang tìm cách điều hành các hoạt động đối thoại về BLPN và hoạt động can thiệp của người chứng kiến trong các cộng đồng trường học của mình. Hướng dẫn này nhằm đến những người trưởng thành trong các vị trí đảm đương công tác giáo dục cho giới trẻ về hoạt động can thiệp của người chứng kiến và từ đó định hình lại các chuẩn mực xã hội để tạo ra môi trường giáo dục an toàn hơn.

Để biết thêm thông tin về Stop Sexual Violence xin xem trang: <https://www.health.ny.gov/publications/2040>

Huy động cộng đồng và nâng cao nhận thức

Như đã đề cập ở phần trên, cần đào tạo tất cả nhân viên của trường đại học — từ nhân viên hỗ trợ, nhà thầu phụ cho tới giáo sư, nhà quản lý của trường — về các khái niệm cốt lõi liên quan đến giới, quyền lực và BLPN cùng với các chính sách và quy trình cụ thể về chấm dứt BLPN. Công tác đào tạo tập huấn nhân viên cần thực hiện song song với các sáng kiến nâng cao nhận thức nhằm thay đổi hành vi của sinh viên về BLPN trong trường đại học, nguyên nhân, hậu quả của bạo lực. Tập huấn cũng cần cải thiện kiến thức chung về các dịch vụ sẵn có và cơ chế khắc phục. Phần trước của hướng dẫn cũng đã đề cập đến các chiến lược giải quyết vấn đề này.

Khả năng lãnh đạo của sinh viên mang tính quyết định đối với sự thành công của các nỗ lực giải quyết BLPN trong trường đại học. Điều quan trọng là phải tạo ra môi trường để sinh viên có thể tham gia cởi mở và tích cực vào việc thúc đẩy bình đẳng giới, nuôi dưỡng văn hóa không có bạo lực và tôn trọng phụ nữ. Các trường đại học nên kết nối với các tổ chức hoạt động vì phụ nữ trong các lĩnh vực này và tạo cơ hội cho sinh viên tình nguyện tham gia các phòng ban và chương trình phòng ngừa và ứng phó với BLPN. Trường đại học cũng có thể thành lập các ủy ban tư vấn sinh viên về chấm dứt BLPN để bảo đảm tiếng nói của các nhà hoạt động

được lắng nghe và phản ánh vào các chính sách hành chính, nhằm hỗ trợ các chiến dịch do sinh viên dẫn dắt, hoặc để tìm ra các cách thức sáng tạo thu hút các nhóm sinh viên và các tổ chức tham gia trong công tác ứng phó và phòng ngừa, chẳng hạn như các chương trình tập huấn, nhóm kịch, các buổi giới thiệu thông tin cho sinh viên, v.v.. Hướng dẫn này đôn đốc các trường đại học hỗ trợ giảng viên thông qua xây dựng giáo trình giáo dục sinh viên về tính nam tích cực, trao quyền cho phụ nữ và chấm dứt bạo lực.

Để xây dựng cộng đồng trường đại học an toàn hơn và tôn trọng hơn, một điều cũng quan trọng là xóa bỏ và ngăn chặn quấy rối tình dục và các mối đe dọa bạo lực gây ra đối với phụ nữ trực tuyến và trên các mạng xã hội. Các phương tiện truyền thông của trường đại học, blog và các nền tảng mạng xã hội khác thường là mảnh đất màu mỡ để phát tán các cuộc tấn công có chủ đích và thông điệp dung túng hoặc cổ súy BLPN. Do vậy, điều cần thiết là các trường phải xây dựng hướng dẫn về nhắn tin trực tuyến an toàn và tôn trọng, hỗ trợ sinh viên bị quấy rối hoặc bị lạm dụng trực tuyến, và xử lý kỷ luật các thành viên cộng đồng gây ra các hành vi bạo lực ấy.

HỘP 1.9

Đại học Cornell

Tại đại học Cornell, sau khi thực hiện một chương trình tập huấn ngắn hạn về hoạt động can thiệp với các trường hợp bạo lực của người chứng kiến cho một nhóm nam thanh niên, nghiên cứu tiếp sau đó phát hiện rằng những thanh niên này trên thực tế có xu hướng ít can thiệp vào các trường hợp bạo lực hơn sau khóa tập huấn. Sau khi tiếp tục tìm hiểu, các nhà nghiên cứu nhận thấy rằng sở dĩ có các kết quả này là do chương trình chỉ tập trung vào việc nâng cao nhận thức vấn đề của nam thanh niên mà không xây dựng các kỹ năng đương đầu với sự sợ hãi khi tiến hành các can thiệp vụ việc

bạo lực trước mặt bạn bè. Do vậy, sau khi kết thúc tập huấn, học viên hiểu rõ hơn về mức độ nghiêm trọng của vấn đề, nhưng lại không thu nhận được kỹ năng mới, khiến họ có xu hướng ít can thiệp và chú ý tới các hành vi tiêu cực. Khi nhóm nghiên cứu đại học Cornell thay đổi các biện pháp của chương trình để bao gồm nhiều hoạt động hơn về cách làm thế nào để các nam thanh niên có thể hỗ trợ nhau trở thành người chứng kiến tích cực thì kết quả của các khóa tập huấn đã được cải thiện (Exner-Cortens và Cummings, 2017).

HỘP 1.9

Phong trào #MeToo và các trường đại học

Phong trào “Tôi Cũng thế” (“MeToo”) mang tính lịch sử được khởi xướng vào năm 2006 để hỗ trợ những người trải qua bạo lực tình dục, đặc biệt là những phụ nữ trẻ da màu, tìm ra con đường chữa lành bản thân, chú trọng vào hoạt động “trao quyền thông qua thấu cảm”. Phong trào này tập trung vào cách tiếp cận do người trải qua bạo lực dẫn dắt nhằm tạo ra các giải pháp ngăn chặn bạo lực tình dục trong cộng đồng, buộc người gây bạo lực phải chịu trách nhiệm, bảo đảm rằng những người trải qua bạo lực biết rằng họ không đơn độc trong hành trình của mình. Năm 2017, cụm từ #MeToo được sử dụng trong tin đăng trên Twitter để động viên những người từng trải qua bạo lực chia sẻ câu chuyện của họ và trong vòng chưa đầy 24 giờ, Facebook đã ghi nhận hơn 12 triệu bài đăng, nhận xét và phản ứng thông qua sử dụng hashtag này, đồng thời cho biết 45% người dùng Facebook ở Mỹ có bạn bè đã đăng cụm từ #MeToo (Park, 2017). Chỉ trong vòng một tuần sau khi cụm từ này lan truyền, Twitter cho biết #MeToo đã đăng tải ở 85 quốc gia với 1,7 triệu lượt tweet (như trên). Tính đến năm 2018, đã có gần 8 triệu lượt tweet (Ohlheiser, 2018). Nhiều sinh viên cho biết phong trào #MeToo có tiềm

năng thay đổi văn hóa trường đại học (Zhou 2018). Mặc dù #MeToo nổi trội nhất ở Mỹ, Anh và Úc, nhưng phong trào này đang lan rộng trên toàn thế giới. Năm 2018, nhiều giáo sư tại các trường đại học ở Hàn Quốc bị cáo buộc quấy rối tình dục trên các diễn đàn trực tuyến, trong đó có một giáo sư nổi tiếng và một diễn viên. Điều này khiến cho Tổng thống Moon Jae-in của Hàn Quốc phải kêu gọi cảnh sát điều tra về số lượng cáo buộc lạm dụng tình dục ngày càng gia tăng (Yang, 2018). Tại Trung Quốc, chiến dịch #MeToo, hay còn gọi là #Woyeshi, đã chứng kiến các cáo buộc về quấy rối và phân biệt đối xử tại 50 trường đại học hàng đầu của Trung Quốc (Zhou and Zheng, 2018). Theo khảo sát do Trung tâm giáo dục giới và tính dục tỉnh Quảng Châu thực hiện năm 2017, hơn 69% sinh viên đại học tại Trung Quốc cho biết đã từng bị quấy rối tình dục dưới một số hình thức, và dưới 4% cho biết họ đã trình báo về vụ việc (như trên). Để giải quyết các cáo buộc này, sinh viên, cựu sinh viên và giảng viên của một loạt trường đại học đã công khai yêu cầu các nhà chức trách của trường thực hiện các biện pháp giám sát và kỷ luật nhằm ngăn chặn bạo lực trong trường đại học (Lam, 2018).

Hành động 10: Thúc đẩy các mối quan hệ mang tính tôn trọng và thách thức nam tính độc hại

Các biện pháp can thiệp nhằm phòng ngừa BLPN bằng cách xây dựng các kỹ năng tạo ra quan hệ lành mạnh và chuyển đổi các chuẩn mực nam tính có hại có thể có những hình thức khác nhau.

Can thiệp cá nhân

Có nhiều chương trình khác nhau hướng tới việc thay đổi thái độ và niềm tin của các cá nhân về phân biệt đối xử, bất bình đẳng và bạo lực.

Các chương trình này phát huy hiệu quả nhất khi được thiết kế và xây dựng với sự tham gia của các trường đại học tại địa phương và các chuyên gia trong lĩnh vực này. Một số cộng đồng các trường đại học cũng có thể tập trung vào hoạt động phòng ngừa cấp độ cá nhân thông qua tổ chức các hội thảo tự vệ cho phụ nữ. Các hội thảo này có thể không phù hợp trong mọi bối cảnh và không phải là biện pháp thay thế cho các chiến lược khác. Tuy nhiên, các hội thảo này mang lại cơ hội trang bị cho phụ nữ cách tránh hoặc chống lại các cuộc tấn công và xây dựng các kỹ năng tự vệ, đồng thời duy trì mục tiêu lâu dài là xóa bỏ tất cả các hành vi bạo lực trong trường đại học.

Thu hút sự tham gia của nam giới — các hoạt động can thiệp hiệu quả với nam giới và trẻ em trai — cùng với phụ nữ và trẻ em gái, nhằm thúc đẩy các mối quan hệ không có bạo lực, bình đẳng và tôn trọng, cũng như giúp họ có vai trò tích cực trong việc phòng ngừa và ứng phó với phản ứng dữ dội, có thể đóng góp đáng kể vào hoạt động phòng ngừa BLPN trong khuôn viên trường đại học. Điều này liên quan đến việc thách thức các quan điểm về nam tính và nhận thức truyền thống về nam tính, tính dục và giới. Các can thiệp như thế đòi hỏi nam giới phải đặt ra câu hỏi về động thái quyền lực của họ trong hành động và lời nói ở cấp độ cá nhân, giữa các cá nhân và cấp độ xã hội,

đồng thời phải có trách nhiệm nhìn nhận lại bản thân và thay đổi.

Can thiệp đối với các mối quan hệ

Các hoạt động can thiệp nhằm phòng ngừa BLPN bằng cách xây dựng các kỹ năng tạo ra quan hệ lành mạnh và thay đổi các tính nam có hại có thể dưới các hình thức khác nhau. Dưới đây là ba cách tiếp cận phổ biến nhất.

- 1 Giáo dục về sự đồng thuận — Giáo dục về sự đồng thuận (để cập đến đồng ý, cho phép/nói đồng ý hoặc đề xuất hoạt động tình dục với người khác) giúp tăng cường sự hiểu biết của sinh viên về ý nghĩa của “việc đồng thuận” và xây dựng kỹ năng bảo đảm sự đồng thuận từ cả hai phía trong các mối quan hệ bạn tình. Các trường đại học ngày càng lồng ghép giáo dục về sự đồng thuận vào chương trình giảng dạy của mình, bao gồm cả các chương trình giới thiệu thông tin.
- 2 Lồng ghép giới — không nên giới hạn các vấn đề giới trong phạm vi các lớp học về chủ đề này. Thay vào đó, các khóa học khác tập trung vào luật pháp và chính sách, quyền con người, công bằng xã hội hoặc giáo dục công dân cũng nên bao gồm các lăng kính giới, vì giảng dạy về tầm quan trọng của bình đẳng giới là yếu tố then chốt tạo ra môi trường có khả năng lên án BLPN, đồng thời trao quyền cho phụ nữ.
- 3 Đánh giá mối quan hệ quyền lực — các trường đại học nên triển khai các lớp học và/hoặc các chương trình thúc đẩy các mối quan hệ lành mạnh và bình đẳng giữa các sinh viên. Các lớp học cần nêu bật được các vấn đề liên quan đến sự đồng thuận có tính khẳng định và cần trình bày các phân tích của nữ giới về mối tương quan quyền lực.

HỘP 1.11

UN Women hỗ trợ sinh viên hành động

Tháng 4 năm 2015, một nữ sinh viên 24 tuổi của Trường đại học Dhaka ở Bangladesh rất phấn nộ khi nghe câu chuyện về các nam thanh niên tấn công các nữ thanh niên trong ngày kỷ niệm năm mới của người Bengali. Cô đã tổ chức cuộc biểu tình, kêu gọi bạn bè là sinh viên của trường cùng tham gia và bày tỏ quan điểm rằng họ không cho phép loại hành vi này xảy ra trong khuôn viên trường. Đó mới chỉ là bước đầu tiên. Hiện cô đang làm việc với đài phát thanh cộng đồng địa phương “Radio Padma” để chia sẻ câu chuyện của người trải qua bạo

lực và phá vỡ sự im lặng xung quanh vấn đề quấy rối tình dục. UN Women Bangladesh đang làm việc với Ủy ban tài trợ đại học (University Grants Commission) tại bốn trường đại học để hỗ trợ hoạt động do sinh viên lãnh đạo, chẳng hạn như hoạt động này và hoạt động nâng cao năng lực các trường đại học trong việc phòng ngừa và ứng phó với hành vi quấy rối tình dục.

Nguồn: <http://asiapacific.unwomen.org/en/news-and-events/stories/2015/09/addressing-sexual-harassment-in-universities>

HỘP 1.12

Huy động nam giới và trẻ em trai tham gia phòng ngừa và ứng phó với BLPN

Việt Nam - UN Women đã hợp tác với Đoàn thanh niên thực hiện chương trình “Thanh niên tạo nên sự thay đổi - Huy động nam giới và trẻ em trai tham gia công tác bình đẳng giới và phòng ngừa bạo lực đối với phụ nữ” — một mô hình can thiệp thí điểm tại trường học nhằm thúc đẩy sự tham gia của nam giới vào hoạt động bình đẳng giới và phòng ngừa BLPN trong trường học. Dự án có tác động tích cực về thay đổi nhận thức của sinh viên nam đối với bình đẳng giới. Chương trình giảng dạy sử dụng trong hoạt động can thiệp tại trường học là Bộ công cụ dành cho Change Makers¹⁸, được điều chỉnh cho phù hợp với bối cảnh Việt Nam.

Ngoài ra, dự án còn làm việc với các sinh viên để khởi động các chiến lược sử dụng mạng xã hội, được thiết kế để nâng cao nhận thức về bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái; tạo ra các video clip với sự tham gia của những người nổi tiếng nhằm khơi gợi những suy nghĩ không đúng đắn về định kiến giới và nêu bật vấn đề BLPN; thành lập các câu lạc bộ cho thanh thiếu niên nhằm nâng cao nhận thức trong cộng đồng về sự cần thiết của việc chấm dứt BLPN. Mặc dù hoạt động can thiệp này được xây dựng cho các trường đại học, nhưng cũng có thể phù hợp với bối cảnh các trường THCS, THPT.

20 The Change-Makers (Những người tạo nên sự thay đổi) của UN Women năm 2016: Bộ công cụ dành cho những người hoạt động trẻ tuổi nhằm chấm dứt bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái, truy cập tại <http://asiapacific.unwomen.org/en/digital-library/publications/2014/9/the-changemaker>

7. KẾT LUẬN

Chấm dứt bạo lực đối với phụ nữ tại khuôn viên các trường đại học và xung quanh trường là trách nhiệm của tất cả mọi người

BLPN tại các trường đại học là một vấn đề nghiêm trọng đã thu hút được nhiều sự quan tâm hơn trong những năm gần đây. Mặc dù đã có một số tiến bộ trong các biện pháp can thiệp để phòng ngừa và ứng phó với vấn đề này, nhưng phần lớn các kiến thức thu được đều xuất phát từ các nước có thu nhập cao; có rất ít phân tích có tính hệ thống về những đổi mới, khoảng trống và khả năng áp dụng các phương pháp tiếp cận khác nhau tại các

trường đại học ở các nước thu nhập trung bình và thấp. UN Women và các cơ quan liên quan khác đã đóng vai trò quan trọng trong việc kết nối các cơ quan học thuật và các nhà hoạt động thực tiễn trong các bối cảnh khác nhau để chia sẻ các thực tiễn đầy hứa hẹn, tìm hiểu các ý tưởng và thách thức, đồng thời tăng cường các nỗ lực toàn cầu nhằm giải quyết vấn đề BLPN tại các trường đại học ở bất cứ nơi nào.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- ABC News (2017). Báo cáo tấn công tình dục tại trường đại học: Một nửa sinh viên đã bị quấy rối ít nhất một lần trong ngày 1 tháng 8 năm 2016. Có thể truy cập tại www.abc.net.au/news/2017-08-01/uni-sexual-assault-hrc-report-released/8762638.
- Ali, Abdullah và Nourhan Abdunnasser (2015). Trường đại học Cairo trong năm 2015 ... 70% Sinh viên trình báo bị quấy rối tình dục sau các nỗ lực suốt một năm rùng rợn chống lại tình trạng này, 31 tháng 12. Có thể truy cập tại <http://www.shafaff.com/article/17038>.
- Cục Thống kê Tư pháp (2014). Hiếp dâm và Tấn công tình dục xảy ra nhiều hơn trong số phụ nữ ở độ tuổi học đại học nhưng không học đại học so với sinh viên nữ tại các trường đại học trong thời gian 1995-2013, 11 tháng 12. Có thể truy cập tại <https://www.bjs.gov/content/pub/press/rsavcaf9513pr.cfm>.
- Cantor, David và những người khác (2015). Báo cáo sau Điều tra khảo sát về môi trường đại học AAU về tấn công tình dục và các hành vi tình dục sai trái. Có thể truy cập tại https://www.aau.edu/sites/default/files/%40%20Files/Climate%20Survey/AAU_Campus_Climate_Survey_12_14_15.pdf.
- Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa dịch bệnh (CDC) (2016). CHẤM DỨT BẠO LỰC TÌNH DỤC: Báo cáo kỹ thuật về hoạt động phòng ngừa bạo lực tình dục. Có thể truy cập tại <https://www.cdc.gov/violence-cepvention/pdf/sv-prevention-technical-package.pdf>.
- Ủy ban Địa vị Phụ nữ (CSW), Phiên họp thứ 57 (2013). Các kết luận đã được thông qua: Xóa bỏ và phòng ngừa tất cả các hình thức bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái. Có thể truy cập tại <http://www.unwomen.org/en/csw/outcomes>.
- DeGue, Sarah (2014). Đánh giá hệ thống về các chiến lược phòng ngừa căn bản đối với các hành vi gây bạo lực tình dục. Hành vi hành hung và bạo lực, vol. 19, số 4, tháng 7-8, trang 346-362.
- Exner-Cortens, D. và Cummings, N. (2017). Phòng ngừa bạo lực tình dục dựa vào người chứng kiến với các vận động viên tại các trường đại học: Thử nghiệm ngẫu nhiên thí điểm. Tạp chí Journal of Interpersonal Violence, pp. 1-24.
- Krebs, Christopher và cộng sự (2016). Nghiên cứu xác nhận môi trường đại học: Báo cáo kỹ thuật cuối cùng. Tập hợp các nghiên cứu và phát triển của Cục Thống kê Tư pháp. Tháng 1. Có thể truy cập tại <https://phys.org/news/2017-01-university-students-spain-experienced-gender.html#jCp>.
- Lam, Oiwan (2018). Phong trào #MeToo đã xuất hiện tại các trường đại học của Trung Quốc bắt chước các nỗ lực kiểm soát Internet, Cơ quan báo chí tự do Hồng Kông, 10 tháng 2.
- Langford, Linda (2017). Tại sao và làm thế nào để chúng ta giảng dạy/điều giảng về các hoạt động can thiệp của người chứng kiến. Có thể truy cập podcast tại <http://wiki.preventconnect.org/Bystander+Intervention>.
- Ohlheiser, Abby (2018). Phong trào #MeToo thực sự khác biệt như thế nào theo dữ liệu," Báo Washington Post, 15 tháng 1.
- Park, Andrea (2017). Phong trào #MeToo đã tiếp cận đến 85 quốc gia với 1,7 triệu tweet, CBS News, 24 tháng 1.
- Văn phòng Bộ Tư pháp Hoa Kỳ về Bạo lực đối với Phụ nữ, (2014). Không chỉ mình bạn. Có thể truy cập tại http://www.changingourcampus.org/resources/not-alone/WH_Task_Force_First_Report.pdf.
- Đại hội đồng Liên hợp quốc, Phiên họp thứ 70 (2015). Thay đổi thế giới của chúng ta: Chương trình nghị sự 2030 về Phát triển Bền vững. Có thể truy cập tại <https://sustainabledevelopment.un.org/post2015/transformingourworld>.
- UN Women (2012). Sổ tay pháp luật về bạo lực đối với phụ nữ. Có thể truy cập tại <http://www.un-women.org/en/digital-library/publications/2012/12/handbook-for-legislation-on-violence-against-women>.
- UN Women (2013). Phân tích tình huống tại Bangladesh. Có thể truy cập tại <http://asiapacific.un-women.org/en/news-and-events/stories/2015/11/female-university-students-tackle-sexual-harassment>.
- UN Women (2016a). Xây dựng các hoạt động ứng phó cộng đồng có điều phối. Có thể truy cập tại <http://www.endvawnow.org/en/articles/319-developing-coordinated-community-responses-.html>.
- UN Women (2016b). Trung tâm Tri thức Trực tuyến nhằm Chấm dứt Bạo lực đối với Phụ nữ và Trẻ em gái. Có thể truy cập tại <http://www.endvawnow.org/en/articles/1499-survivor-centred-approach.html>.
- UN Women, UNFPA, WHO, UNDP, UNODC (2015). Gói dịch vụ thiết yếu dành cho Phụ nữ và Trẻ em gái trải qua bạo lực – Hướng dẫn về các yếu tố cốt lõi và dịch vụ. Có thể truy cập tại <http://www.unwomen.org/en/digital-library/publications/2015/12/essential-services-package-for-women-and-girls-subject-to-violence>.
- UN Women, UNFPA, WHO, UNESCO, UNDP, ILO, OHCHR (2015). Khung thúc đẩy hành động phòng ngừa bạo lực đối với phụ nữ. Có thể truy cập tại <http://www.unwomen.org/en/digital-library/publications/2015/11/prevention-framework>.
- Vals, Rosa và những người khác (2016). Phá vỡ sự im lặng tại các trường đại học ở Tây Ban Nha, Bạo lực đối với Phụ nữ 22, Số 13 (tháng 1).
- Nhóm chuyên trách Nhà Trắng nhằm bảo vệ sinh viên khỏi bị tấn công tình dục (2014). Danh sách kiểm tra chính sách về các hành vi tình dục sai trái tại trường đại học. Có thể truy cập tại <https://www.justice.gov/ovw/page/file/910271/download>.
- Nhóm chuyên trách Nhà Trắng nhằm bảo vệ sinh viên khỏi bị tấn công tình dục (2014). Các thành tố chính trong hoạt động can thiệp khủng hoảng tấn công tình dục/Nguồn lực cho các dịch vụ dành cho người trải qua bạo lực. Có thể truy cập tại <https://www.justice.gov/ovw/page/file/910266/download>.
- Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), Ban nghiên cứu và sức khỏe sinh sản, Trường đại học London về Vệ sinh và Y tế nhiệt đới, Nam Phi
- Hội đồng Nghiên cứu Y tế (2013). Con số ước tính tại khu vực và trên toàn cầu về tình trạng bạo lực đối với phụ nữ: Mức độ phổ biến và các ảnh hưởng tình trạng bạo lực do bạn tình gây ra và bạo lực tình dục không phải do bạn tình gây ra đối với sức khỏe. Có thể truy cập tại <http://www.who.int/reproductivehealth/publications/violence/9789241564625/en/>.
- Tổ chức Y tế Thế giới, Tổ chức Y tế Pan American (2012). Hiểu biết và giải quyết vấn đề bạo lực đối với phụ nữ. Có thể truy cập tại: http://apps.who.int/iris/bitstream/handle/10665/77432/WHO_RHR_12.36_eng.pdf?sequence=1.
- Yang, Heekyong (2018). Moon của Hàn Quốc hối thúc hành động chống các cáo buộc xâm hại tình dục theo phong trào #MeToo đang lan rộng khắp, Reuters, 26 tháng 2.
- Zhou, Viola và Sarah Zheng (2018). Sinh viên Trung Quốc sử dụng #MeToo để chống quấy rối tình dục đối với các trường đại học có danh tiếng, Báo South China Morning Post, 25 tháng 1.
- Zhou, Naaman (2018). Sinh viên cho biết chiến dịch #MeToo có thể thay đổi văn hóa của các trường đại học, Báo The Guardian, 28 tháng 2.

THUẬT NGỮ

Tính tự chủ

Khái niệm tính tự chủ đề cập đến khả năng của con người trong việc đưa ra các quyết định tự do và được cung cấp đầy đủ thông tin về cuộc sống của họ, tạo điều kiện để họ trở thành và hành động theo đúng nhu cầu và mong muốn của chính họ, trong bối cảnh lịch sử khiến những quyết định đó trở nên khả thi. Quyền tự chủ của phụ nữ thường được khái niệm hóa theo ba khía cạnh:

1. Tự chủ về thể chất (quyền tự do để đưa ra quyết định về tình dục, sinh sản và quyền được sống một cuộc sống không có bạo lực);
2. Tự chủ về kinh tế (quyền được làm việc và kiếm thu nhập của bản thân, phân công công việc được trả lương và không trả lương giữa phụ nữ và nam giới); và
3. Tự chủ ra quyết định (sự tham gia của phụ nữ trong tất cả các cơ quan, ban ngành của chính phủ, ký kết nghị định thư không bắt buộc của CEDAW, xác định vị trí của các bộ máy quốc gia thúc đẩy sự tiến bộ của phụ nữ).

CEDAW

Công ước về Xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ (CEDAW), do Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua năm 1979, cũng được gọi là Luật quốc tế về quyền của phụ nữ. Hiện tại, hơn 90% các quốc gia thành viên của Liên hợp quốc đã tham gia Công ước, biến Công ước trở thành văn bản được phê chuẩn nhiều thứ hai sau Công ước của Liên hợp quốc về Quyền của Trẻ em.

Lạm dụng tình cảm

Coi thường, sỉ nhục hoặc làm suy giảm ý thức về giá trị bản thân/lòng tự trọng của một cá nhân (ví dụ: liên tục chỉ trích, lăng mạ bằng lời nói và xướng tên, v.v.).

Giới

Các thuộc tính và cơ hội kinh tế, xã hội và văn hóa liên quan đến việc là nam giới hay phụ nữ tại một thời điểm cụ thể. Giới cũng đề cập đến mối quan hệ được xây dựng về mặt xã hội giữa phụ nữ và nam giới và các thuộc tính, hành vi và hoạt động mà xã hội mong đợi mỗi người tuân theo. Sự khác biệt về giới được xác định và củng cố bởi các yếu tố văn hóa, lịch sử, dân tộc, tôn giáo và kinh tế. Vai trò giới khác nhau theo thời gian và giữa các nền văn hóa nhưng các vai trò này cũng có thể thay đổi. Giới thường bị hiểu nhầm thành "giới tính", dùng để chỉ sự khác biệt về mặt sinh học giữa phụ nữ và nam giới.

Bạo lực trên cơ sở giới (BLTCSG)

Các hành vi lạm dụng thể chất, tinh thần hoặc xã hội (bao gồm cả bạo lực tình dục) được thực hiện hoặc đe dọa thực hiện, bằng một số hình thức vũ lực (chẳng hạn như bạo lực, đe dọa, ép buộc, thao túng, lừa dối, kỳ vọng về văn hóa, vũ khí hoặc hoàn cảnh kinh tế) và được nhắm đến một người vì vai trò và kỳ vọng về giới đối với người đó trong xã hội hoặc nền văn hóa. Một người đối mặt với bạo lực trên cơ sở giới không có lựa chọn nào khác là từ chối hoặc theo đuổi các lựa chọn khác mà không gây hậu quả nghiêm trọng về xã hội, thể chất hoặc tâm lý. Các hình thức BLG bao gồm bạo lực tình dục, lạm dụng tình dục, quấy rối tình dục, bóc lột tình dục, tảo hôn hoặc hôn nhân ép buộc, phân biệt đối xử theo giới, phủ nhận quyền cơ bản (chẳng hạn như quyền tiếp cận giáo dục, quyền tiếp cận thực phẩm, quyền tự do) và cắt bộ phận sinh dục nữ.

Định kiến giới

Khái quát hóa một cách đơn giản về các thuộc tính giới, sự khác biệt và vai trò của phụ nữ và nam giới. Các định kiến thường được sử dụng để biện minh cho sự phân biệt đối xử giới một cách rộng hơn và các học thuyết, luật pháp và thực tiễn thể chế truyền thống và hiện đại có thể suy diễn và tăng cường các định kiến này.

Tỉ lệ bạo lực

Số lượng các trường hợp mới được phân chia theo dân số nghiên cứu trong một khoảng thời gian cụ thể. Tỷ lệ bạo lực nhắc đến số lượng các vụ bạo lực mà phụ nữ phải trải qua trong một thời kỳ cụ thể, chẳng hạn như một năm.

Bạo lực do bạn tình gây ra (IPV)

Một dạng hành vi mang tính chất tấn công và cưỡng bức, bao gồm tấn công thể chất, tình dục và tâm lý, cũng như cưỡng bức kinh tế mà người lớn hoặc thanh thiếu niên sử dụng đối với bạn tình của họ. Hình thức bạo lực này bao gồm một loạt các hành vi cưỡng bức về tình dục, tâm lý và thể chất do bạn tình hiện tại hoặc trước đây sử dụng đối với phụ nữ trưởng thành hoặc vị thành niên mà không có sự chấp thuận của cô ấy. Mặc dù phụ nữ cũng có thể bạo lực đối với nam giới trong mối quan hệ nam nữ và bạo lực cũng tồn tại trong quan hệ đồng giới, nhưng gánh nặng lớn nhất trong các hình thức bạo lực do bạn tình gây ra chủ yếu là bạo lực do nam giới gây ra đối với bạn tình nữ của họ.

Nam tính

Các quan niệm khác nhau về ý nghĩa của việc trở thành người đàn ông, bao gồm các lý tưởng về đặc điểm, vai trò và bản sắc của nam giới, được xây dựng dựa trên các yếu tố văn hóa, xã hội và sinh học và các thay đổi theo thời gian.

Phân biệt đối xử đa chiều

Khái niệm này được sử dụng để mô tả mức độ phức tạp của sự phân biệt đối xử do nhiều hơn một nguyên nhân, còn được gọi là "bổ sung", "tích lũy", "tổng hợp", " đan xen", "thiên vị phức tạp" hoặc "bất bình đẳng đa chiều". Mặc dù thuật ngữ này dường như có vẻ khó hiểu, nhưng thường mô tả hai tình huống. Trong tình huống đầu tiên, một cá nhân phải đối mặt với nhiều hơn một hình thức phân biệt đối xử do các nguyên nhân khác nhau (tức là phân biệt đối xử do giới tính và tình trạng khuyết tật hoặc phân biệt đối xử do giới và khuynh hướng tình dục). Trong tình huống đó, tất cả phụ nữ và những người khuyết tật (cả nam và nữ) đều có khả năng bị phân biệt đối xử. Trong tình huống thứ hai, phân biệt đối xử chỉ ảnh hưởng đến những người là thành viên của nhiều hơn một nhóm (tức là chỉ phụ nữ với tình trạng khuyết tật chứ không phải đàn ông với tình trạng khuyết tật), còn được gọi là phân biệt đối xử đan xen.

Người gây bạo lực/kẻ tấn công

Người tiến hành hoặc thực hiện tội ác hoặc lừa dối.

Hiếp dâm

Hành vi sử dụng dương vật, các bộ phận cơ thể khác hoặc một đồ vật để xâm nhập vào âm hộ hoặc hậu môn của một người mà không có sự đồng ý tự nguyện của người đó.

Lạm dụng tình dục

Hành vi xâm phạm hoặc đe dọa xâm phạm thân thể có tính chất tình dục, cho dù bằng vũ lực hoặc trong các điều kiện bất bình đẳng hoặc ép buộc. Hành vi này bao gồm, nhưng không giới hạn ở: cố gắng hiếp dâm hoặc thực hiện hiếp dâm; bất kỳ hành vi tình dục cưỡng bức không có sự đồng thuận; cũng như hành vi tình dục mà người trải qua bạo lực cảm thấy là nhục nhã, hèn hạ.

Quấy rối tình dục

Quấy rối một người bởi vì giới tính của cô ấy hoặc anh ấy, bằng cách thực hiện các hành vi tình dục không mong muốn hoặc tham gia vào các thực hành phân biệt giới tính khiến người trải qua bạo lực bị mất thu nhập, đau khổ về tinh thần và những hậu quả tương tự.

Xu hướng tình dục

Chỉ khả năng của mỗi người đối với sự hấp dẫn sâu

sắc về tình cảm, yêu mến và tình dục cũng như các mối quan hệ thân mật và tình dục với những người thuộc giới/giới tính khác hoặc cùng giới/giới tính hoặc với nhiều hơn một giới/giới tính.

Bạo lực tình dục

Bất kỳ hành vi tình dục nào, cố gắng để có hành vi tình dục hoặc hành động khác nhằm vào tính dục của một người bằng cách ép buộc bắt chấp mối quan hệ của người thực hiện hành vi với nạn nhân, xảy ra trong bất kỳ bối cảnh nào. Bạo lực tình dục bao gồm hiếp dâm, được định nghĩa là hành vi xâm nhập âm hộ hoặc hậu môn có sử dụng vũ lực hoặc cưỡng bức bằng dương vật, bộ phận cơ thể hoặc một đồ vật khác.

Rình rập

Dạng hành vi lặp đi lặp lại và không được chào đón, chẳng hạn như sự quan tâm, trao đổi thông tin hoặc liên lạc mà người trải qua bạo lực không mong muốn (ví dụ: theo dõi hoặc do thám người trải qua bạo lực, gây ra hư hỏng về tài sản, đe dọa, các cố gắng can thiệp vào giao tiếp, v.v..)

Đổ lỗi cho người trải qua bạo lực

Hiện tượng này xuất hiện ở một mức độ nhất định cùng với tất cả các hình thức bạo lực. Có lẽ việc đổ lỗi cho người trải qua bạo lực là một hành động thiếu cân nhắc nhằm tránh câu hỏi về sự an toàn của cộng đồng khi chúng ta nghe về vụ việc lạm dụng. Có thể lập luận rằng, chúng ta có xu hướng tập trung vào hành vi của người trải qua bạo lực để tự trấn an rằng nếu chúng ta tránh được những rủi ro và hành vi như vậy (ví dụ: đi chơi muộn một mình, mạo hiểm đi vào một số khu vực nhất định, để cửa không khóa, ăn mặc theo cách "khiêu khích") thì chúng ta sẽ tránh khỏi các hành vi bạo lực tương tự. Tuy nhiên, hành động tự vệ tâm lý tự nhiên này lại hướng sự chú ý của chúng ta đến trách nhiệm được mọi người nhận thức là của người trải qua bạo lực (thường là phụ nữ) mà quên đi việc phải hoàn toàn nghi vấn hành vi của người gây bạo lực. Chính vì vậy, việc đặt sai sự chú ý này bỏ qua cả trách nhiệm của người gây bạo lực cũng như nguyên nhân và tình trạng bất bình đẳng cơ cấu ẩn sau hành vi bạo lực. Trên thực tế, bên cạnh hành vi bạo lực ban đầu mà người trải qua bạo lực đã phải chịu đựng, thì việc đổ lỗi cho người trải qua bạo lực cũng khiến người trải qua bạo lực bị tổn hại thêm.

Bạo lực đối với phụ nữ (BLPN)

Bất kỳ hành vi bạo lực trên cơ sở giới nào dẫn đến hoặc có khả năng dẫn đến tổn hại về thể chất, tình dục hoặc tâm lý hoặc khiến phụ nữ phải chịu đựng, bao gồm cả việc đe dọa thực hiện những hành vi đó, cưỡng bức hoặc tước đoạt quyền tự do một cách tùy tiện, cho dù xảy ra ở nơi công cộng cũng như trong đời sống riêng tư.

CƠ QUAN LIÊN HỢP QUỐC VỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI VÀ TRAO QUYỀN CHO PHỤ NỮ (UN WOMEN) LÀ MỘT TỔ CHỨC TOÀN CẦU ĐI ĐẦU VỀ BẢO VỆ PHỤ NỮ VÀ TRẺ EM GÁI. UN WOMEN ĐƯỢC THÀNH LẬP NHẪM THÚC ĐẨY TIẾN ĐỘ TRONG VIỆC ĐÁP ỨNG NHU CẦU CỦA PHỤ NỮ VÀ TRẺ EM GÁI TRÊN TOÀN THẾ GIỚI.

UN Women hỗ trợ các Quốc gia thành viên Liên Hợp Quốc trong việc đặt ra các tiêu chuẩn toàn cầu để đạt được bình đẳng giới, đồng thời làm việc với các chính phủ và xã hội dân sự để xây dựng luật pháp, chính sách, chương trình và dịch vụ cần thiết để thực hiện các tiêu chuẩn này. UN Women ủng hộ sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong tất cả các khía cạnh của cuộc sống, tập trung vào năm ưu tiên chiến lược: tăng cường khả năng lãnh đạo và sự tham gia của phụ nữ; chấm dứt bạo lực đối với phụ nữ; thu hút phụ nữ tham gia vào tất cả các khía cạnh của các tiến trình hòa bình và an ninh; tăng cường trao quyền kinh tế cho phụ nữ; và đưa bình đẳng giới trở thành trọng tâm trong lập kế hoạch và ngân sách phát triển quốc gia. UN Women đồng thời cũng điều phối việc thúc đẩy bình đẳng giới trong hệ thống Liên Hợp Quốc.



Planet 50-50 by 2030
Step It Up for Gender Equality

220 East 42nd Street
New York, New York 10017, USA
Tel: 212-906-6400
Fax: 212-906-6705

www.unwomen.org
www.facebook.com/unwomen
www.twitter.com/un_women
www.youtube.com/unwomen
www.flickr.com/unwomen